

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

KHOA KINH TẾ - LUẬT

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ĐỀ TÀI: QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
CỦA HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

NGÀNH ĐÀO TẠO: KINH TẾ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

Giáo viên hướng dẫn:

PGS.TS Hà Văn Sự

**Bộ môn: Quản lý kinh
tế**

Sinh viên thực hiện:

Vũ Thị Huyền

Lớp: K54F3



TÓM LƯỢC

Ngân sách Nhà nước (NSNN) có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội của một quốc gia, là công cụ tài chính để Nhà nước quản lý và điều tiết nền kinh tế vĩ mô. Ngân sách nhà nước cấp huyện là nguồn tài chính gắn với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương đó, việc quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện phải gắn với việc quản lý kinh tế xã hội của địa phương đó

Khóa luận đã khái quát những cơ sở lý luận về ngân sách và quản lý chi ngân sách cấp huyện; từ đó phân tích và đánh giá thực trạng công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang trong những năm gần đây, việc quản lý và thực hiện một chu trình ngân sách từ khâu lập dự toán chi, chấp hành thực hiện dự toán chi, quyết toán chi và thanh tra, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện, nêu ra những ưu điểm và hạn chế còn tồn tại; tìm ra các phương hướng, giải pháp để khắc phục những hạn chế còn tồn tại nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách của huyện, đem lại hiệu quả cao.

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu nêu trong khóa luận là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng, được thu thập từ nguồn dữ liệu thực tế của địa phương. Nếu có bất kỳ sự vi phạm nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tác giả

Huyền

Vũ Thị
Huyền

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành được khóa luận tốt nghiệp này, tôi xin cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Trường Đại học Thương Mại dành cho các sinh viên. Cảm ơn các thầy cô Khoa Kinh tế - Luật nói chung, Bộ môn Quản lý Kinh tế nói riêng đã tạo điều kiện cho tôi học tập, nghiên cứu và hoàn thành khóa luận. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành, sâu sắc đến PGS.TS Hà Văn Sự, người đã trực tiếp hướng dẫn, tận tình giúp đỡ tôi trong thời gian thực hiện khóa luận.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn đến các cán bộ nhân viên thuộc ban Tài chính, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Giang đã nhiệt tình giúp đỡ, cung cấp nguồn dữ liệu để tôi hoàn thành bài khóa luận này.

Tuy nhiên do hạn chế về kiến thức và thời gian nghiên cứu nên khóa luận khó tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến để khóa luận được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

MỤC LỤC

TÓM LƯỢC	i
.....	
LỜI CAM ĐOAN	ii
.....	
LỜI CẢM ƠN	iii
.....	
MỤC LỤC	iv
.....	
DANH MỤC BẢNG, BIỂU, SƠ ĐỒ, HÌNH VẼ	vi
.....	
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	vii
.....	
PHẦN MỞ ĐẦU	1
.....	
1. Tính cấp thiết của đề tài khóa luận	1
.....	
2. Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan	2
.....	
3. Đối tượng, mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu	4
.....	
4. Phạm vi nghiên cứu	4
.....	
5. Phương pháp nghiên cứu	4
.....	
6. Kết cấu khóa luận tốt nghiệp	5
.....	
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ LÝ LUẬN VỀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP HUYỆN	6
.....	
1.1. Một số lý luận về ngân sách nhà nước cấp huyện	6
.....	
1.1.1. Một số khái niệm cơ bản	6
.....	
1.1.2. Đặc điểm, mục tiêu của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện	7
.....	
1.1.3. Vai trò của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện	8
.....	
1.1.4. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước	9
.....	
1.2. Yêu cầu, nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện	11
.....	
1.2.1. Yêu cầu quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện	11
.....	
1.2.2. Nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện	12
.....	
1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến chi ngân sách nhà nước cấp huyện.....	16

<i>1.3.1. Nhân tố khách quan</i>	16
.....	
<i>1.3.2. Nhân tố chủ quan</i>	16
.....	
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH CỦA HUYỆN BÌNH GIANG GIAI ĐOẠN 2018-2020	18
.....	
2.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Bình Giang	18
<i>2.1.1. Đặc điểm tự nhiên</i>	18
.....	
<i>2.1.2. Khái quát tình hình kinh tế - xã hội huyện Bình Giang giai đoạn 2018-2020</i>	18
2.2. Tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang	20
.....	
2.3. Thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang giai đoạn 2018-2020	21
<i>2.3.1. Lập dự toán chi ngân sách nhà nước</i>	21

2.3.2. <i>Chấp hành dự toán chi ngân sách nhà nước</i>	23
2.3.3. <i>Quyết toán chi ngân sách nhà nước</i>	26
2.3.4. <i>Thanh tra, kiểm tra giám sát chi ngân sách nhà nước</i>	29
2.4. Đánh giá hoạt động quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang	30
2.4.1. <i>Thành công</i>	30
2.4.2. <i>Tồn tại và hạn chế</i>	31
2.4.3. <i>Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế</i>	32
CHƯƠNG 3. HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA HUYỆN BÌNH GIANG	33
3.1. Định hướng quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang	33
3.1.1. <i>Định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện Bình Giang</i>	33
3.1.2. <i>Định hướng quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang</i>	34
3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang	35
3.2.1. <i>Nâng cao chất lượng dự toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện</i>	35
3.2.2. <i>Nâng cao hiệu quả trong việc chấp hành dự toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện</i>	36
3.2.3. <i>Hoàn thiện công tác quyết toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện</i>	37
3.2.4. <i>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát</i>	38
3.2.5. <i>Một số giải pháp khác</i>	39
3.3. Một số kiến nghị	40
3.3.1. <i>Đối với cơ quan cấp Trung ương</i>	40
3.3.2. <i>Đối với tỉnh Hải Dương</i>	40
3.3.3. <i>Đối với huyện Bình Giang</i>	41
3.4. Một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu	41
KẾT LUẬN	43
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

v

DANH MỤC BẢNG, BIỂU, SƠ ĐỒ, HÌNH VẼ

Sơ đồ 1.1. Phân cấp hệ thống ngân sách nhà nước	10
Sơ đồ 2.1. Tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách huyện Bình Giang	20
Bảng 2.1. Dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020	21
Bảng 2.2. Dự toán chi thường xuyên của huyện Bình Giang 2018-2020	23
Bảng 2.3. Thực hiện dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020	24
Bảng 2.4. Quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020	27

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ đầy đủ
QH	Quốc hội
CP	Chính phủ
BTC	Trung ương
TW	Bộ Tài chính
TT	Thông tư
NĐ	Nghị định
NSNN	Ngân sách nhà nước
NSDP	Ngân sách địa phương
HĐND	Hội đồng nhân dân
UBND	Ủy ban nhân dân
KBNN	Kho bạc nhà nước
TCKH	Tài chính kế hoạch
XDCB	Xây dựng căn bản
KT-XH	Kinh tế - Xã hội
NTM	Nông thôn mới

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài khóa luận

Ngân sách nhà nước đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế ở mỗi quốc gia. Ngân sách nhà nước là công cụ điều tiết vĩ mô nền kinh tế - xã hội, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; ngân sách nhà nước góp phần đảm bảo nguồn vốn cho tái sản xuất, đầu tư phát triển mở rộng, ổn định đời sống nhân dân; ngân sách nhà nước quyết định việc thực hiện các mục tiêu chiến lược, các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, là nguồn kinh phí quan trọng đảm bảo cho các hoạt động đầu tư phát triển diễn ra đúng kế hoạch. Trong những năm qua, ngân sách là nguồn lực quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, chi xử lý khắc phục thiên tai, dịch bệnh.

Qua hơn 10 năm thực hiện tái cấu trúc chi ngân sách, từ giai đoạn 2006-2018, công tác quản lý chi ngân sách và cơ cấu NSNN đã có những chuyển biến căn bản, hỗ trợ tích cực trong việc thực hiện các chủ trương phát triển KTXH của Đảng và Nhà nước; đáp ứng yêu cầu đổi mới nền kinh tế, hội nhập kinh tế quốc tế và đạt những bước tiến quan trọng. Cơ cấu chi NSNN có nhiều chuyển biến qua từng thời kỳ phát triển của đất nước, góp phần cải thiện rõ nét về quy mô chi NSNN, tỷ trọng chi NSNN đã thay đổi theo hướng tích cực, toàn diện, bền vững, là nền tảng cho phát triển kinh tế và giải quyết đói nghèo, thực hiện các mục tiêu tiên bộ, công bằng.

Quy mô chi ngân sách hằng năm, đặc biệt là chi đầu tư nguồn NSNN được điều chỉnh linh hoạt theo các mục tiêu, yêu cầu quản lý vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Giai đoạn 2006-2010 đạt bình quân 29,8% GDP, tăng trên 20%/năm; giai đoạn 2011-2015, bình quân ở mức 29,4% GDP. Cơ chế, chính sách phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách tiếp tục được hoàn thiện, tái cấu trúc chi NSNN, tái cấu trúc đầu tư công, tăng cường quản lý vốn đầu tư từ NSNN.

Ngân sách huyện là một khâu quan trọng trong hệ thống ngân sách nhà nước, ngân sách huyện thuộc về chính quyền huyện, nó thể hiện tiềm lực tài chính của huyện. Ngân sách là một công cụ tài chính được chính quyền huyện sử dụng để duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước, ổn định và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế của một huyện. Để việc chi ngân sách đạt được hiệu quả cần có sự can thiệp quản lý của các cấp có thẩm quyền, đó là việc các cấp chính quyền huyện có thẩm quyền sử dụng các công cụ quản lý, tác động vào hệ thống ngân sách huyện để quản lý việc chi tiêu, sử dụng ngân sách. Quản lý chi ngân sách huyện vô cùng quan trọng trong đáp ứng các yêu cầu kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của huyện, quản lý nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hiệu quả của hệ thống ngân sách.

Huyện Bình Giang là một huyện nằm phía tây nam của tỉnh Hải Dương, có 16 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 01 thị trấn và 15 xã. Là một huyện có tiềm lực phát triển kinh tế lớn, hằng năm đều là một trong số những huyện đóng góp giá trị kinh tế lớn trong tỉnh. Nhiều năm qua, công tác quản lý chi ngân sách trên địa bàn huyện đã có nhiều tiến bộ, ngân sách là nguồn vốn quan trọng giúp huyện thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân. Dưới sự chỉ đạo phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, việc sử dụng ngân sách đã đáp ứng nhu cầu chi thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, góp phần ổn định kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Từ đó đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong thực hiện tốt các nhiệm vụ tình giao.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang vẫn còn nhiều mặt hạn chế như: công tác lập dự toán chưa xác định được đầy đủ các nhiệm vụ chi, chi ngân sách thực tế cao hơn nhiều so với mức dự toán, việc phân bổ ngân sách cho các dự án chưa thực sự tốt, vẫn còn dàn trải, gây khó khăn cho quá trình quyết toán, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cần thực hiện nghiêm túc, sát sao hơn để nâng cao hiệu quả của hoạt động chi ngân sách trên địa bàn huyện.

Xuất phát từ những vấn đề trên và những mục tiêu phát triển kinh tế của huyện Bình Giang đã cho thấy việc nghiên cứu đề tài ***“Quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương”*** là một đề tài mang tính thực tiễn nhằm đánh giá công tác quản lý chi ngân sách của huyện và làm cơ sở để có các giải pháp hoàn thiện quản lý chi ngân sách của huyện, phù hợp với các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển của huyện.

2. Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan

Quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện luôn là một nhiệm vụ quan trọng của chính quyền ở các địa phương để thực hiện quản lý, điều tiết và phát triển kinh tế xã hội, chính vì vậy quản lý chi ngân sách cấp huyện trở thành đề tài nghiên cứu của nhiều công trình nghiên cứu khoa học như:

Lê Hải Ngọc Châu (2016), “Quản lý ngân sách nhà nước tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh”, Luận văn Thạc sỹ Học viện Hành chính Quốc gia. Luận văn đã hệ thống hóa các vấn đề về ngân sách nói chung và chi ngân sách nói riêng, qua đó đưa ra các khái niệm, đặc điểm, vai trò và nguyên tắc trong quản lý ngân sách cấp huyện. Dựa trên những dữ liệu đã thu thập được, tác giả đã nêu được thực trạng công tác quản lý ngân sách tại huyện Can Lộc trong giai đoạn 2013-2015.

Nguyễn Thị Hậu (2019), “Hoàn thiện hoạt động quản lý ngân sách nhà nước cấp huyện tại phòng tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế”, Luận văn

Thạc sỹ Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng. Qua Luận văn tác giả đã nêu được chức năng và vai trò của phòng TCKH huyện Phú Lộc trong công tác quản lý chi ngân sách và phân tích được thực trạng chi ngân sách của huyện Phú Lộc từ 2014-2017, qua đó cũng đề xuất ra những giải pháp để hoàn thiện, nâng cao vai trò quản lý của phòng TCKH nói riêng và của chính quyền huyện Phú Lộc nói chung.

Đinh Thị Lan Doanh (2018), “Hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình”, Luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế. Luận văn đã hệ thống hóa các vấn đề cơ bản nhất về quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước cấp huyện; đánh giá được thực trạng công tác quản lý chi thường xuyên của huyện Minh Hóa dựa trên những lý luận đã nêu và đưa ra phương hướng giải pháp để khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

Nguyễn Ngọc Hà (2018), “Quản lý chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam”, Luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Thương Mại. Tác giả đưa ra hệ thống những lý luận về ngân sách nhà nước và quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện. Qua đó đã phân tích và đánh giá công tác quản lý chi ngân sách trên địa bàn huyện Thanh Liêm trong thời gian qua, chỉ ra những thành công và hạn chế của hoạt động quản lý và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chi ngân sách của huyện.

Phạm Thanh Phong (2020), “Quản lý chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An”, Luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Thương Mại. Qua luận văn, tác giả đã hệ thống hóa những lý luận về quản lý nhà nước về chi ngân sách cấp huyện và đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về chi ngân sách của huyện Quỳnh Hợp. Từ đó đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về ngân sách nhằm sử dụng đầy đủ và hợp lý ngân sách của huyện Quỳnh Hợp.

Một số kết luận sau khi tổng quan các tài liệu nghiên cứu liên quan:

Qua việc tham khảo các tài liệu nghiên cứu liên quan, có thể thấy việc quản lý ngân sách nói chung và quản lý chi ngân sách nói riêng đã và đang được nhiều nhà nghiên cứu kinh tế quan tâm. Các nghiên cứu cơ bản đã hệ thống các cơ sở lý luận về quản lý ngân sách nhà nước và quản lý chi ngân sách nhà nước. Từ đó áp dụng phân tích thực trạng công tác quản lý của địa phương và đưa ra những định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách phù hợp với điều kiện phát triển của từng địa phương.

Trong giai đoạn từ 2017-2020, chưa có công trình nào nghiên cứu về công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang để nêu ra thực trạng của công tác quản lý

trong thời gian gần đây và đưa ra những giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách của huyện phù hợp với điều kiện phát triển hiện tại của địa phương.

3. **Đối tượng, mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

a. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài khóa luận: công tác quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang.

b. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu của đề tài khóa luận: Dựa trên những vấn đề lý luận chung về quản lý chi NSNN cấp huyện, khóa luận làm rõ tình hình thực hiện công tác quản lý chi NSNN của huyện Bình Giang trong thời gian qua, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang.

c. Nhiệm vụ nghiên cứu

Hệ thống các vấn đề lý luận về chi NSNN và quản lý chi NSNN cấp huyện.

Phân tích tình hình thực hiện và đưa ra các đánh giá chung về công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang.

Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang.

4. **Phạm vi nghiên cứu**

Phạm vi nội dung: những lý luận về chi ngân sách nhà nước cấp huyện và thực tiễn quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang.

Phạm vi về không gian: địa bàn huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Phạm vi về thời gian: nghiên cứu trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2020.

5. **Phương pháp**

a. Phương pháp luận

Áp dụng chủ nghĩa duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác – Lênin, trên cơ sở các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý ngân sách nhà nước cấp huyện.

b. Phương pháp thu thập dữ liệu

Khóa luận dựa trên những dữ liệu thực tế được tổng hợp từ các báo cáo, các bài báo: báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSDP từ năm 2018-2020; Báo cáo phát triển kinh tế xã hội các năm từ 2018-2020; các thông tin

được tổng hợp từ phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; các bài báo về tình hình phát triển kinh tế xã hội được đăng tải trên các trang báo địa phương.

c. Phương pháp so sánh

Qua số liệu các báo cáo về tình hình thực hiện ngân sách và các báo cáo về tình hình phát triển kinh tế xã hội từng năm, phương pháp so sánh được sử dụng để so sánh, nhận xét các vấn đề giữa các năm, các giai đoạn, từ đó có cái nhìn tổng thể

khách quan hơn về hoạt động chi ngân sách của huyện và đưa ra những kinh nghiệm, giải pháp để năm sau hoàn thiện hơn năm trước.

d. Phương pháp phân tích và tổng hợp

Từ những dữ liệu, thông tin đã thu thập được, phương pháp phân tích được sử dụng để phân tích chi tiết thực trạng vấn đề, từ những phân tích, thực hiện phương pháp tổng hợp để tổng hợp các dữ liệu để đưa ra đánh giá, kết luận về thực trạng công tác quản lý chi ngân sách của huyện, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý của huyện.

6. Kết cấu khóa luận tốt nghiệp

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục, danh mục tài liệu tham khảo, khóa luận gồm ba nội dung chính:

Chương 1. Một số lý luận về ngân sách nhà nước và hoạt động quản lý chi NSNN cấp huyện.

Chương 2. Thực trạng quản lý chi NSNN của huyện Bình Giang giai đoạn 2018-2020.

Chương 3. Hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang.

CHƯƠNG 1. MỘT SỐ LÝ LUẬN VỀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ HOẠT

ĐỘNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP

HUYỆN 1.1. Một số lý luận về ngân sách nhà nước cấp huyện

1.1.1. Một số khái niệm cơ bản

1.1.1.1. Khái niệm ngân sách nhà nước cấp huyện

Căn cứ biểu hiện bên ngoài, ngân sách nhà nước là một bảng dự toán thu, chi bằng tiền của Nhà nước trong một khoảng thời gian nhất định, thường là một năm hoặc một số năm. Hàng năm Chính phủ dự toán các khoản thu vào quỹ NSNN, đồng thời dự toán các khoản chi cho sự nghiệp kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng, quản lý hành chính... từ quỹ NSNN và bảng dự toán này phải được Quốc hội phê chuẩn.

Trong thực tiễn, hoạt động NSNN là hoạt động tạo lập và sử dụng quỹ tiền tệ của Nhà nước. Trong quá trình phân phối tổng sản phẩm xã hội, nguồn tài chính luôn vận động giữa một bên là Nhà nước một bên là các chủ thể kinh tế xã hội.

“Theo Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015: *Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước*”.

Ngân sách Nhà nước bao gồm các khoản thu: từ thuế, phí, lệ phí, các khoản thu từ hoạt động kinh tế của Nhà nước, các khoản đóng góp của các tổ chức và cá nhân, các khoản viện trợ, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật, các khoản do Nhà nước vay để bù đắp bội chi, được đưa vào cân đối ngân sách Nhà nước và bao gồm các khoản chi: chi phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo đảm hoạt động bộ máy Nhà nước, chi trả của Nhà nước, chi viện trợ và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Ngân sách huyện là một bộ phận của hệ thống ngân sách nhà nước. Ngân sách huyện là cấp ngân sách của chính quyền cơ sở do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh xây dựng, quản lý và sử dụng. Ngân sách huyện là toàn bộ các khoản thu, chi được quy định đưa vào dự toán trong một hoặc một vài năm do HĐND huyện quyết định và giao cho UBND huyện tổ chức chấp hành nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp huyện.

Ngân sách huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là ngân sách huyện), bao gồm ngân sách cấp huyện và ngân sách của các xã, phường, thị trấn.

1.1.1.2. Khái niệm chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Chi ngân sách nhà nước là việc nhà nước phân phối và sử dụng quỹ NSNN theo những nguyên tắc nhất định cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước. Thực chất

chi NSNN chính là việc cung cấp phương tiện tài chính cho các nhiệm vụ của Nhà nước.

Chi ngân sách huyện là quá trình phân phối lại các nguồn tài chính đã được tập trung vào ngân sách huyện và đưa chúng vào đúng mục đích sử dụng. Chi ngân sách cấp huyện là quá trình các cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện sử dụng các phương pháp, công cụ quản lý tài chính tác động vào hoạt động chi ngân sách nhằm đảm bảo các khoản chi được sử dụng cho các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện. Chi ngân sách huyện phải gắn với từng mục tiêu phát triển, từng hoạt động, công việc thuộc chức năng của Nhà nước cấp huyện.

1.1.1.3. Khái niệm quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Quản lý chi ngân sách nhà nước là quá trình thực hiện có hệ thống các biện pháp phân phối và sử dụng quỹ tiền tệ tập trung nhằm phục vụ chi tiêu cho bộ máy và thực hiện các chức năng của Nhà nước.

Thực chất quản lý chi Ngân sách nhà nước là quá trình sử dụng các nguồn vốn chi tiêu của Nhà nước từ khâu lập kế hoạch đến khâu sử dụng ngân sách đó nhằm đảm bảo quá trình chi tiết kiệm và hiệu quả, phù hợp với yêu cầu của thực tế đang đặt ra theo đúng chính sách chế độ của nhà nước phục vụ các mục tiêu KT-XH.

Quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện là hoạt động của các chủ thể quản lý ngân sách nhà nước cấp huyện (cấp chính quyền địa phương, cơ quan tài chính, kho bạc, chi cục thuế...) sử dụng các công cụ quản lý để tác động vào hoạt động thu chi ngân sách nhà nước cấp huyện nhằm đạt được các mục tiêu đã xác định trước.

1.1.2. Đặc điểm, mục tiêu của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

1.1.2.1. Đặc điểm của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Là một cấp ngân sách trong hệ thống ngân sách nên việc quản lý chi ngân sách cấp huyện có các đặc điểm như quản lý chi ngân sách nhà nước nói chung:

Chi NSNN cấp huyện được quản lý bằng pháp luật và tuân theo dự toán, đây là đặc điểm quan trọng nhất. Dựa vào việc nhìn nhận và đánh giá đặc điểm này để phân tích hiệu quả của công tác quản lý và có các biện pháp đảm bảo hiệu quả của hoạt động quản lý chi ngân sách nhà nước.

Đối tượng của quản lý NSNN cấp huyện là các hoạt động thu, chi bằng tiền của NSNN cấp huyện.

Quản lý chi NSNN sử dụng tổng hợp nhiều phương pháp để đạt hiệu quả quản lý. Các phương pháp đó là: phương pháp tổ chức, phương pháp hành chính, phương pháp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

kinh tế, hệ thống pháp luật. Biện pháp quan trọng nhất là biện pháp hành chính. Đặc trưng của phương pháp hành chính là đơn phương cưỡng chế các chủ thể quản lý. Chủ

thể quản lý ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và đưa ra các quyết định quản lý buộc cấp dưới thực hiện.

1.1.2.2. Mục tiêu của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Mục tiêu của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện là đảm bảo sự hiệu quả của hoạt động chi ngân sách, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, chi kịp thời cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế, các hoạt động chính trị, xã hội của huyện. Mục tiêu này được đặt ra phù hợp với chiến lược, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của từng huyện trong từng thời kỳ.

Quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện cũng phải đảm bảo giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích kinh tế giữa một bên là nhà nước, một bên là các chủ thể trong xã hội, đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

1.1.3. Vai trò của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

1.1.3.1. Vai trò của ngân sách nhà nước

Thứ nhất, ngân sách nhà nước đóng vai trò là một công cụ phân phối. Ngân sách nhà nước huy động nguồn vốn tài chính để đảm bảo các nhu cầu chi tiêu của Nhà nước, đồng thời, ngân sách nhà nước thực hiện cân đối giữa các khoản thu và chi (bằng tiền) của Nhà nước. Một chính sách huy động các nguồn tài chính tối ưu là: một mặt đảm bảo chi tiêu cho hoạt động của Nhà nước, mặt khác mức huy động phải phù hợp với khả năng đóng góp của các chủ thể trong xã hội, kích thích hoạt động kinh doanh của các chủ thể phát triển. Thông qua đó Nhà nước có thể hoạch định chính sách trong điều tiết thu nhập, giải quyết tốt hơn các mối quan hệ giữa thu và chi, tích lũy và tiêu dùng hay đầu tư và tiết kiệm.

Thứ hai, ngân sách nhà nước có vai trò điều tiết nền kinh tế vĩ mô. Ngân sách nhà nước giúp điều hòa các nguồn tài chính giữa các vùng kinh tế, các ngành kinh tế; hướng dẫn, kích thích hay hạn chế sản xuất, tiêu dùng thông qua các chính sách thuế, tài chính, điều tiết thu nhập của các doanh nghiệp, các nhà kinh doanh, xử lý mối quan hệ giữa tích lũy, đầu tư và tiêu dùng; tham gia điều chỉnh giá cả, ổn định thị trường, chống lạm phát.

Thứ ba, ngân sách nhà nước đảm bảo các chính sách về mặt xã hội cho người dân. Thông qua hoạt động thu, chi ngân sách, Nhà nước thực hiện điều chỉnh thu nhập giữa các tầng lớp dân cư, đảm bảo công bằng xã hội. Nhà nước sử dụng tiền từ quỹ ngân sách để chi cho các chính sách xã hội, thực hiện trợ cấp xã hội, phúc lợi công cộng...

1.1.3.2. Vai trò của quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Một là quản lý chi ngân sách giúp cung cấp tài chính kịp thời đảm bảo hoạt động của bộ máy quản lý cấp huyện, giúp chính quyền huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo khuôn khổ pháp luật.

Hai là quản lý chi NSNN cấp huyện đảm bảo việc sử dụng ngân sách một cách thích hợp, có hiệu quả. Thông qua hoạt động quản lý để xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách một cách chi tiết, phù hợp với điều kiện phát triển của huyện.

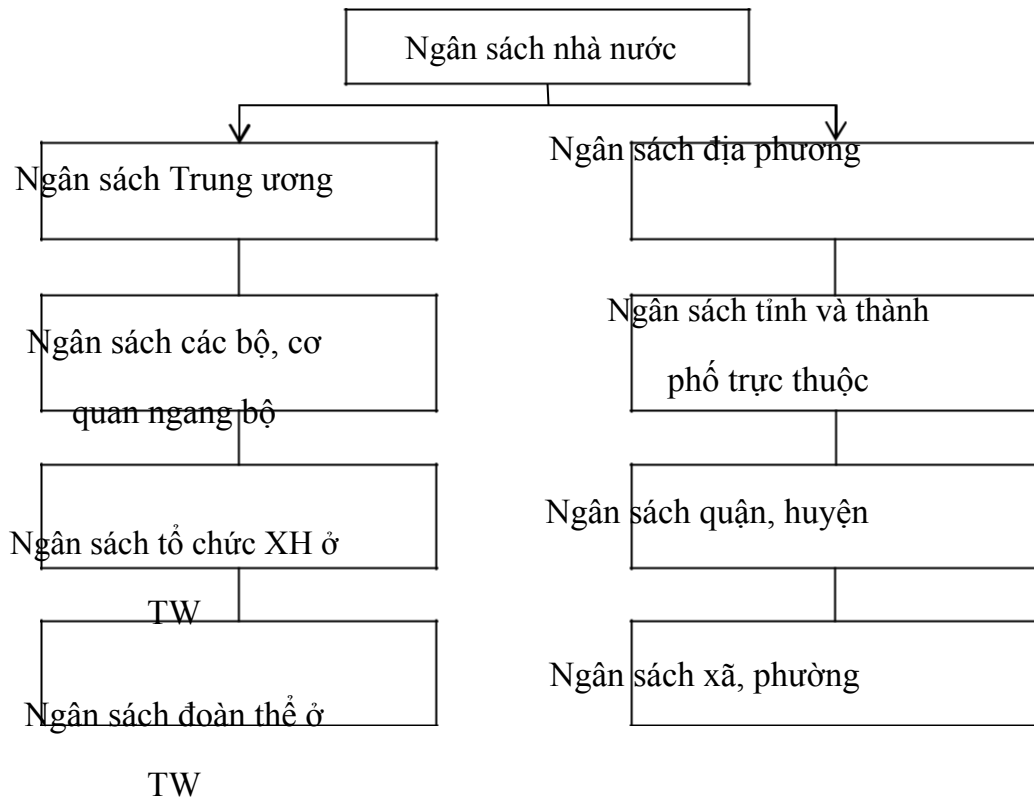
Ba là quản lý chi ngân sách huyện góp phần điều tiết thu nhập giữa các vùng dân cư trên địa bàn, đảm bảo thực hiện công bằng xã hội. Hoạt động quản lý giúp phân phối nguồn lực tài chính, ngân sách một cách hiệu quả đối với từng cơ sở, từng xã, phường, đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển, xây dựng nông thôn mới và phục vụ nhu cầu của người dân.

Bốn là công tác quản lý NSNN cấp huyện có hiệu quả sẽ góp phần chống tiêu cực, giảm thiểu vi phạm trong quá trình chi và sử dụng ngân sách. Việc thực hiện các bước của chu trình ngân sách giúp giám sát chặt chẽ hoạt động của các đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo tính công khai, minh bạch của ngân sách.

1.1.4. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước

Hệ thống ngân sách nhà nước là một thể thống nhất được tạo thành bởi các bộ phận cấu thành là các khâu ngân sách độc lập nhưng giữa chúng có mối quan hệ qua lại lẫn nhau trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thu, chi của mình.

Sơ đồ phân cấp hệ thống ngân sách nhà nước như sau:



Sơ đồ 1.1. Phân cấp hệ thống ngân sách nhà nước

Ngân sách trung ương là nguồn tài chính quan trọng đảm bảo cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, chính trị, quốc phòng và an ninh, quan hệ quốc tế. Đồng thời ngân sách trung ương còn là nguồn hỗ trợ tài chính cho ngân sách địa phương.

Ngân sách trung ương gồm các đơn vị dự toán của các cơ quan trung ương (Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ. Tổ chức xã hội thuộc trung ương, tổ chức đoàn thể trung ương,...).

Ngân sách địa phương là ngân sách của các cấp chính quyền địa phương. Ngân sách địa phương là nguồn tài chính quan trọng đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ của chính quyền địa phương...

Việc phân cấp ngân sách nhà nước là giải quyết các mối quan hệ giữa chính quyền cấp Trung ương và các cấp địa phương trong việc xử lý các vấn đề, những nội dung của hoạt động ngân sách nhà nước phát sinh.

Phân cấp quản lý chi ngân sách là việc xác định phạm vi, trách nhiệm và quyền hạn của chính quyền các cấp trong việc quản lý điều hành nhiệm vụ chi của mỗi cấp ngân sách phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội.

Nội dung phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước:

Thứ nhất là phân cấp các vấn đề quyền lực giữa các cấp chính quyền trong việc ban hành các văn bản, chế độ chi ngân sách.

Thứ hai là phân cấp các nhiệm vụ chi đối với các cấp chính quyền. Trong quản lý chi NSNN phải phân định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, từng cấp quản lý nhằm tránh tình trạng trùng lặp, chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Phân chia trách nhiệm của các cấp trong từng khâu của chu trình ngân sách giúp đảm bảo tính hiệu quả, hiệu lực của công tác quản lý.

1.2. Yêu cầu, nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

1.2.1. Yêu cầu quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Công tác quản lý chi ngân sách cấp huyện phải được thực hiện theo những quy định, hướng dẫn của Luật Ngân sách Nhà nước và những văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như: Luật Đầu tư, Luật phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các thông tư, quyết định của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo của cấp tỉnh. Đảm bảo công tác quản lý chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện phải đảm bảo thực hiện theo các nguyên tắc:

Nguyên tắc công khai, minh bạch

Về phương diện chính sách, thu chi ngân sách là một chương trình hoạt động của chính quyền được cụ thể hóa bằng số liệu. NSNN phải được quản lý chặt chẽ và phải được công bố công khai để mọi người dân đều được biết nếu họ quan tâm. Chi ngân sách phải đảm bảo tính minh bạch, công khai trong cả quy trình từ khâu lập dự toán, tổ chức thực hiện, quyết toán, báo cáo và kiểm toán.

Nguyên tắc rõ ràng, trung thực, chính xác

Nguyên tắc này nhằm đảm bảo tính đầy đủ trọn vẹn của quản lý ngân sách. Mọi khoản chi phải được ghi đầy đủ vào kế hoạch ngân sách nhà nước, mọi khoản chi phải được ghi vào sổ và quyết toán rành mạch. Chỉ có kế hoạch ngân sách đầy đủ, trọn vẹn mới phản ánh đúng mục đích chính sách và đảm bảo tính minh bạch của tài khoản thu, chi.

Nguyên tắc này đòi hỏi NSNN phải được xây dựng cụ thể, chi tiết và có hệ thống, mọi khoản chi phải được đưa đầy đủ vào kế hoạch ngân sách và được quyết toán một cách chính xác rõ ràng.

Nguyên tắc thống nhất

Nguyên tắc thống nhất trong quản lý NSNN được thể hiện: Mọi khoản thu chi ngân sách phải được tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phải được

dự toán hàng năm và được phê duyệt bởi các cơ quan có thẩm quyền. Tất cả các khâu trong chu trình NSNN phải dưới sự giám sát chặt chẽ của các bên liên quan.

Chi ngân sách phải gắn với mục tiêu phát triển của từng địa phương, phải có sự thống nhất với hoạt động kinh tế - xã hội của huyện. Hoạt động chi NSNN nhằm phục

vụ cho hoạt động kinh tế - xã hội đồng thời mang tính chất kiểm chứng đối với các hoạt động kinh tế - xã hội của huyện.

Nguyên tắc cân đối ngân sách nhà nước

Chi ngân sách phải dựa trên nguồn thu có được. Nguyên tắc này đòi hỏi các khoản chi được thực hiện khi đã có đủ các nguồn thu bù đắp. Ngân sách nhà nước được cân đối theo nguyên tắc tổng số thu từ thuế, lệ phí phải lớn hơn tổng chi thường xuyên và góp phần tích lũy ngày càng cao để phục vụ chi đầu tư phát triển, tiến tới cân bằng thu chi ngân sách. Cân đối ngân sách nhà nước ngoài cân đối thu, chi còn là sự cân đối giữa trong cơ cấu thu, chi giữa các khoản thu, các lĩnh vực, các ngành và các cấp chính quyền.

1.2.2. Nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

1.2.2.1. Nội dung chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Các khoản chi ngân sách nhà nước cấp huyện bao gồm chi đầu tư xây dựng căn bản (XDCB), chi thường xuyên, chi bổ sung cấp xã và chi khác.

Chi đầu tư xây dựng căn bản: Là quá trình phân phối và sử dụng quỹ ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở hạ tầng, kinh tế xã hội, phát triển sản xuất và dự trữ vật tư hàng hóa của nhà nước nhằm thực hiện mục tiêu ổn định tăng trưởng vĩ mô và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

Chi đầu tư phát triển bao gồm:

Chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do huyện quản lý.

Chi bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Chi đầu tư xây dựng các dự án, công trình công cộng như trường học, bệnh viện, hệ thống giao thông,...

Chi cho các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu được phân cấp theo quy định.

Chi thường xuyên: là nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm hoạt động của bộ máy nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, hỗ trợ hoạt động của các tổ chức khác và thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Chi thường xuyên ngân sách huyện bao gồm:

Chi các hoạt động sự nghiệp Giáo dục, đào tạo và dạy nghề; y tế; văn hóa thông tin; phát thanh truyền hình; thể dục thể thao; bảo vệ môi trường; chi các sự nghiệp kinh tế; chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước đảng, đoàn thể; An ninh – Quốc phòng; chi các hoạt động khác.

Chi bổ sung ngân sách xã là các khoản chi được bổ sung từ ngân sách huyện để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình mục tiêu, chi đảm bảo cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh hoặc chi cho các nhiệm vụ mang tính đột xuất như phòng chống dịch bệnh, ứng phó với thiên tai.

1.2.2.2. Nội dung quản lý chi ngân sách cấp huyện

a. Lập dự toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Một chu trình ngân sách nhà nước được bắt đầu từ khâu lập dự toán. Đây là quá trình phân tích, đánh giá quan hệ giữa khả năng và nhu cầu các nguồn tài chính của huyện từ đó xác lập các chỉ tiêu thu, chi dự toán ngân sách hàng năm một cách phù hợp. Dự toán ngân sách là một bản kế hoạch thu chi ngân sách được đưa ra vào đầu năm.

Yêu cầu của lập dự toán chi NSNN cấp huyện:

Quá trình lập dự toán NSNN là khâu đầu tiên trong chu trình ngân sách, đóng vai trò quan trọng và tác động đến các khâu khác trong chu trình nên việc lập dự toán phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Bản dự toán NSNN cấp huyện phải được lập theo đúng tiêu chuẩn, định mức, do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Việc lập dự toán phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện và bảo đảm quốc phòng an ninh của địa phương.

Dự toán NSNN huyện phải đảm bảo tính cân đối theo nguyên tắc: dự toán ngân sách các năm phải cân bằng giữa thu và chi trên cơ sở các khoản thu, chi đã được quy định.

Dự toán ngân sách huyện cần được tổng hợp theo từng lĩnh vực giữa thu, chi và theo cơ cấu giữa chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển. Khi lập dự toán phải đảm bảo tổng thu từ thuế, lệ phí phải lớn hơn tổng chi thường xuyên;

Nguyên tắc lập dự toán chi ngân sách cấp huyện:

Một là, tổng thu từ thuế, lệ phí phải lớn hơn tổng chi thường xuyên.

Hai là, đảm bảo các khoản chi thường xuyên theo định mức, nhất là các khoản lương và phụ cấp theo lương, các khoản chi đảm bảo quốc phòng an ninh, thực hiện chính sách kinh tế xã hội.

Ba là, ưu tiên vốn cho đầu tư phát triển, khi phân bổ vốn đầu tư phát triển cho các công trình, dự án phải đảm bảo các thủ tục theo đúng quy định; ưu tiên vốn cho dự án chuyển tiếp, công tác chuẩn bị đầu tư, vốn dành cho bồi thường hỗ trợ thu hồi đất để thực hiện các dự án.

Bốn là, đảm bảo dự phòng chi ngân sách từ 3-5% tổng chi ngân sách để chi cho các trường hợp khẩn cấp.

Năm là, đảm bảo các quy định, chỉ đạo của cấp trên về các chương trình mục tiêu, các cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp có thu.

Quy trình lập dự toán chi NSNN:

Quy trình lập dự toán chi NSNN cấp huyện gồm ba bước:

Thứ nhất, hướng dẫn lập dự toán chi ngân sách. Sau khi nhận được văn bản hướng dẫn từ cấp trên, Phòng TCKH huyện chủ trì tham mưu với UBND huyện ra văn bản chỉ đạo, xác định rõ cơ sở xây dựng dự toán để các đơn vị trực thuộc và UBND các xã xây dựng dự toán chi ngân sách của đơn vị mình theo biểu mẫu quy định và gửi về phòng TCKH huyện.

Thứ hai, lập và xét duyệt, tổng hợp dự toán chi ngân sách huyện. Sau khi phòng TCKH huyện tiếp nhận báo cáo của các đơn vị liên quan sẽ tiến hành rà soát, đối chiếu với các quy định, định mức để thẩm định dự toán. Nếu các đơn vị xây dựng dự toán không phù hợp, không đúng quy định, phòng TCKH sẽ làm việc đề nghị điều chỉnh cho phù hợp.

Thứ ba, thảo luận, quyết định dự toán ngân sách, phương án phân bổ ngân sách hàng năm và giao dự toán ngân sách huyện. Sau khi kiểm tra dự toán chi ngân sách của các đơn vị, phòng TCKH phải tổ chức làm việc để thảo luận về dự toán ngân sách với các cơ quan, đơn vị liên quan và thống nhất phương án phân bổ ngân sách đến các đơn vị, UBND các xã và công khai bản dự toán sau đó.

b. Chấp hành dự toán chi ngân sách huyện

Chấp hành ngân sách là khâu thứ hai của chu trình ngân sách, đó là quá trình sử dụng tổng hợp các biện pháp kinh tế - tài chính và hành chính nhằm đưa các chỉ tiêu thu, chi trong bản dự toán áp dụng vào thực tế. Công tác chấp hành dự toán ngân sách là rất quan trọng, cần phải bám sát vào dự toán để tổ chức quản lý việc chấp hành các khoản thu chi trên địa bàn huyện.

Việc chấp hành ngân sách cấp huyện được tuân thủ theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của các Bộ ngành có liên quan, Nghị quyết của HĐND tỉnh và dưới sự điều hành, giám sát của UBND huyện và của HĐND cùng cấp. Hàng năm, UBND tỉnh giao mức tổng chi và một số nhiệm vụ chi quan trọng như chi sự nghiệp giáo dục, chi sự nghiệp môi trường, chi cải cách tiền lương, chi từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung để thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ cho các huyện.

Sau khi bản dự toán ngân sách được phê chuẩn, năm ngân sách bắt đầu thì việc thực hiện ngân sách huyện cũng được triển khai. Sau khi UBND huyện giao dự toán ngân sách, các đơn vị tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử

dụng ngân sách và UBND các xã. Chi ngân sách gồm hai nhiệm vụ lớn là chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên.

Chi ngân sách phải đảm bảo chi đầy đủ, kịp thời cho hoạt động của bộ máy Nhà nước và thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội của huyện. Trên cơ sở dự toán chi cả năm đã được duyệt và nhiệm vụ chi từng quý, các đơn vị sử dụng ngân sách lập dự toán chi quý chi tiết theo các mục chi của mục lục NSNN gửi về phòng TCKH trước ngày 10 của tháng cuối quý trước. Phòng TCKH căn cứ vào nguồn thu và nhiệm vụ chi lập dự toán ngân sách quý, trình UBND huyện. căn cứ vào dự toán ngân sách đã được phê duyệt và các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, phòng TCKH tiến hành phân bổ ngân sách theo nguyên tắc phân bổ trực tiếp đến các đơn vị sử dụng ngân sách.

c. Quyết toán chi ngân sách huyện

Quyết toán NSNN là khâu cuối cùng của một chu trình ngân sách. Đó là việc tổng hợp lại quá trình thực hiện chấp hành dự toán ngân sách khi năm ngân sách kết thúc nhằm đánh giá kết quả hoạt động của năm đó, từ đó rút ra ưu, nhược điểm và bài học kinh nghiệm để áp dụng vào những năm tiếp theo.

Quyết toán NSNN được thực hiện theo phương thức cơ quan quản lý cấp trên thẩm tra, quyết toán thu chi của cơ quan tài chính cấp dưới. Theo đó, phòng TCKH huyện thẩm tra, quyết toán ngân sách cấp xã, đồng thời tổng hợp, lập quyết toán thu chi ngân sách trên địa bàn huyện (bao gồm quyết toán ngân sách xã và lập quyết toán ngân sách huyện), số liệu quyết toán phải được đối chiếu và được kho bạc huyện xác nhận, sau đó báo cáo lên UBND huyện, UBND huyện trình HĐND huyện phê duyệt để trình lên Sở Tài chính.

Số liệu trong báo cáo quyết toán phải đầy đủ, chính xác, trung thực, những khoản chi không đúng quy định phải được thu hồi đủ cho ngân sách. Nội dung báo cáo quyết toán phải theo đúng nội dung đã ghi trong dự toán được phê duyệt và được báo cáo chi tiết theo mục lục NSNN.

Hồ sơ báo cáo quyết toán gồm hai phần: phần báo cáo bằng số liệu và phần thuyết minh bằng văn bản. Phần báo cáo số liệu gồm các báo cáo tổng hợp và báo cáo chi tiết về tình hình thực hiện kế hoạch ngân sách trong một năm. Phần thuyết minh là những phân tích, kết luận về tình hình thực hiện kế hoạch chi ngân sách, từ đó rút ra những ưu, nhược điểm và các bài học kinh nghiệm cho những năm ngân sách tiếp theo.

d. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Thanh tra, kiểm tra là nội dung không thể thiếu trong quản lý nhà nước, là giai đoạn cuối cùng của một chu trình quản lý. Qua thanh tra, kiểm tra để có những phát hiện kịp thời đối với các sai phạm xảy ra trong quá trình tổ chức quản lý.

Đối với quản lý ngân sách, công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo quy định pháp luật nhằm phát hiện và xử lý các hành vi sai phạm, đảm bảo sự minh bạch, chính xác đối với các khoản thu chi, phát hiện những sơ hở để khắc phục, nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách nhà nước. Các đơn vị, cơ quan có trách nhiệm kiểm tra công tác quản lý NSNN trong phạm vi của mình. Các cơ đơn vị như HĐND huyện, UBND huyện, Kho bạc nhà nước, phòng TCKH và UBND các xã phải có sự phối hợp trong công tác quản lý nhằm đảm bảo sự hoạt động hiệu quả bộ máy quản lý tài chính của huyện, kịp thời khắc phục, xử lý những thiếu sót, sai phạm trong quá trình chi ngân sách. Giám sát sát sao từ khâu lập dự toán, chấp hành dự toán đến quyết toán chi ngân sách, đảm bảo các quy trình đều diễn ra theo đúng quy định.

1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến chi ngân sách nhà nước cấp huyện

1.3.1. Nhân tố khách quan

Một là, chính sách vĩ mô của Nhà nước. Nền kinh tế của một quốc gia phụ thuộc nhiều vào các chính sách kinh tế xã hội. Ngân sách được xem như một công cụ thực hiện các chính sách. Các chính sách có tính quyết định đến mức thu và chi ngân sách để thực hiện mục tiêu phát triển của đất nước.

Hai là, điều kiện phát triển kinh tế – xã hội. Tình hình phát triển kinh tế xã hội của từng huyện ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động chi ngân sách của huyện đó, kinh tế quyết định các nguồn lực tài chính và ngược lại nguồn lực tài chính cũng tác động mạnh mẽ đối với quá trình đầu tư phát triển và hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý. Chi ngân sách phải phù hợp với điều kiện phát triển của huyện, mức chi phải phù hợp, cân đối, không vượt quá khả năng thu ngân sách của huyện.

Ba là, cơ chế quản lý tài chính. Cơ chế quản lý tài chính được hiểu là hệ thống các hình thức, phương pháp quản lý tài chính trong một giai đoạn nhất định. Cơ chế quản lý tài chính có tác động trực tiếp đến quy định mức thu, chi được dự toán trong một năm ngân sách để đạt được các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Bốn là, tính chất của các khoản chi ngân sách. Ngân sách nhà nước được sử dụng để đảm bảo hoạt động của nhiều ngành, lĩnh vực thuộc sự quản lý của chính quyền cấp huyện. Mỗi ngành nghề, lĩnh vực có những tính chất, đặc thù riêng nên phải có những phương pháp quản lý chi tiêu phù hợp với từng lĩnh vực.

1.3.2. Nhân tố chủ quan

Một là, nhận thức của Lãnh đạo về tầm quan trọng và trách nhiệm trong quản lý chi NSNN huyện. Hiệu quả quản lý chi ngân sách phụ thuộc vào trình độ và năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ công chức. Lãnh đạo chính quyền cấp huyện và các cấp

liên quan phải nắm vững các yêu cầu và nguyên tắc trong quản lý chi NSNN, phải có đầy đủ phẩm chất lãnh đạo, thực hiện quản lý theo đúng quy định, quy tắc đã được ban

hành. Các chính quyền lãnh đạo mỗi huyện cần căn cứ vào điều kiện phát triển của địa phương để đưa ra những phương án chi tiêu hợp lý theo đúng nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

Hai là, tổ chức bộ máy quản lý ngân sách cấp huyện. Cần xây dựng cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với thẩm quyền, chức năng và nhiệm vụ được Chính phủ quy định. Tổ chức bộ máy tinh gọn, chất lượng nguồn nhân lực cao, giải quyết tốt các vấn đề ngân sách theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Ba là, phương tiện, trang thiết bị quản lý. Hệ thống thông tin, trang thiết bị quản lý NSNN là yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý ngân sách của huyện. Hệ thống trang thiết bị hiện đại hỗ trợ các cho các cán bộ quản lý trong việc thu thập số liệu nhanh chóng, tính toán chính xác và đầy đủ. Nhà nước khuyến khích đẩy mạnh hiện đại hóa nền tài chính, hoạt động của mạng thông tin điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chi ngân sách nhà nước.

Bốn là, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Mục đích của việc thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa, phát hiện và kịp thời xử lý các sai phạm trong quá trình điều hành, quản lý và thực hiện chi ngân sách. Đây là nhân tố có tác động đến tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nói chung và quản lý chi NSNN nói riêng.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH CỦA HUYỆN BÌNH GIANG GIAI ĐOẠN 2018-2020

2.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Bình Giang

2.1.1. Đặc điểm tự nhiên

Bình Giang là một huyện đồng bằng nằm ở phía tây nam tỉnh Hải Dương với 16 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trong đó bao gồm 01 thị trấn (Kê Sắt) và 15 xã, diện tích tự nhiên là 10.478,72 ha, dân số 145.535 người (năm 2018), 4,8% dân số theo đạo Thiên chúa. Huyện Bình Giang giao với quốc lộ 5, quốc lộ 38, quốc lộ 39B, và có đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng đi qua. Huyện Bình Giang cách thành phố Hải Dương 20km, phía bắc giáp huyện Cẩm Giàng; phía nam giáp huyện Thanh Miện, phía đông giáp huyện Gia Lộc, phía tây giáp tỉnh Hưng Yên. Huyện Bình Giang có mạng lưới sông ngòi khá dày đặc, bốn mặt đều giáp với sông, các con sông lớn như sông Sắt, sông Đình Hào, sông Cửu An, sông Cầu Cốc. Chính nhờ đặc điểm giao với nhiều quốc lộ, tỉnh lộ và các con sông lớn đã tạo điều kiện cho huyện Bình Giang khai thác giao thông cả đường bộ và đường thủy, từ đó đẩy mạnh phát triển kinh tế dựa trên những lợi thế sẵn có.

Bình Giang là vùng đất có từ lâu đời thuộc đồng bằng châu thổ sông Hồng, do phù sa của hệ thống sông Thái Bình và sông Hồng bồi đắp, đất đai màu mỡ thuận lợi cho hoạt động phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện.

2.1.2. Khái quát tình hình kinh tế - xã hội huyện Bình Giang giai đoạn 2018-2020

a. Về kinh tế

Trong những năm qua huyện Bình Giang luôn chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế xã hội được giao.

Nhìn lại quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm 2015-2020, hầu hết các chỉ tiêu đặt ra đều đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10.2%. Giá trị sản phẩm đạt 140 triệu đồng/ha đất nông nghiệp. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp – công nghiệp, xây dựng – dịch vụ chuyển dịch theo hướng tích cực, năm 2019 lần lượt tăng 15,3% - 13,5% - 12,4% so với năm 2018, đến năm 2020 đạt lần lượt 13,7% - 49,1% - 37,2%.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng tập trung, hiệu quả. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất nông nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực. Năm

2020 đạt 140 triệu đồng/ha, tăng 28 triệu đồng/ha so với năm 2015. Huyện xây dựng được 2 vùng sản xuất lúa quy mô tập trung và liên xã với diện tích trên 4.500 ha/vụ, hằng năm năng suất bình quân đạt 61 tạ/ha/vụ, đứng tốp đầu trong tỉnh. Mô hình nông

ng nghiệp của huyện chuyển dần sang hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp hiện đại, có nhiều cải tiến trong trồng trọt, chăn nuôi, áp dụng những công nghệ hiện đại vào quá trình sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp của địa phương.

Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 12,8%/năm, xây dựng tăng 12,7%, đều đạt mục tiêu đề ra. Các cụm công nghiệp, khu công nghiệp được tăng cường mở rộng đầu tư, tập trung phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ cao, là nguồn lực cho phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thu hút ngày càng nhiều các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vào địa bàn đồng thời thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương, nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp. Các làng nghề tiếp tục được duy trì và mở rộng sản xuất, hoạt động hiệu quả tạo việc làm cho hơn 2.000 lao động.

Hoạt động thương mại – dịch vụ trên địa bàn huyện được chủ trương tăng tỷ trọng ngành này qua các năm. Đến năm 2020, chiếm tỷ trọng 37,2% trong cơ cấu ngành của huyện, tổng giá trị ước đạt hơn 2.945 tỷ đồng, bằng 89,8% kế hoạch năm và tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2019. Tạo thị trường liên kết với nhiều huyện, tỉnh và các vùng khắp cả nước, hướng tới mục tiêu tăng cường xuất khẩu; mở rộng thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm địa phương có giá trị cao.

Các dịch vụ du lịch tâm linh, du lịch văn hóa, lễ hội trên địa bàn huyện ngày càng được chú trọng và quảng bá rộng rãi, có thể kể đến như Lễ hội truyền thống làng tiến sỹ Mộ Trạch, lễ hội truyền thống làng Châu,..., mô hình du lịch truyền thống cũng ngày càng được chú trọng phát triển.

b. Về xã hội

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, UBND huyện tích cực chỉ đạo các ngành, các xã đẩy nhanh tiến độ, diện mạo nông thôn mới và đô thị của huyện có nhiều chuyển biến tích cực. Đến năm 2019, tất cả các xã của huyện đều đạt nông thôn mới, 1 xã đã đạt chuẩn NTM nâng cao, có 2 xã đang hoàn thiện các chỉ tiêu xây dựng NTM nâng cao. Đời sống nhân dân có nhiều cải thiện. Năm 2019, thu nhập bình quân đầu người đạt 48,15 triệu đồng, tăng 4,7 triệu đồng, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,27%. Đến năm 2020, thu nhập bình quân đầu người đạt 52,5 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,88%.

Về xây dựng đô thị, trong thời gian qua huyện Bình Giang chủ trương xây dựng Kê Sắt thành khu đô thị loại IV, phát triển đô thị loại V đối với một số xã, hướng tới xây dựng đô thị văn minh. Tập trung vốn đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp, đảm bảo nhu cầu việc làm cho nhiều người lao động. Tiếp tục triển

khai xây dựng một số khu đô thị sinh thái, khu dân cư như: khu đô thị Tây Bắc, khu dân cư Cậy,... thu hút nhiều thành phần dân cư. Nâng cấp xây dựng cơ sở hạ tầng của

huyện, tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường quốc lộ, đường liên tỉnh, liên huyện, đảm bảo nhu cầu phát triển, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư vào địa bàn huyện.

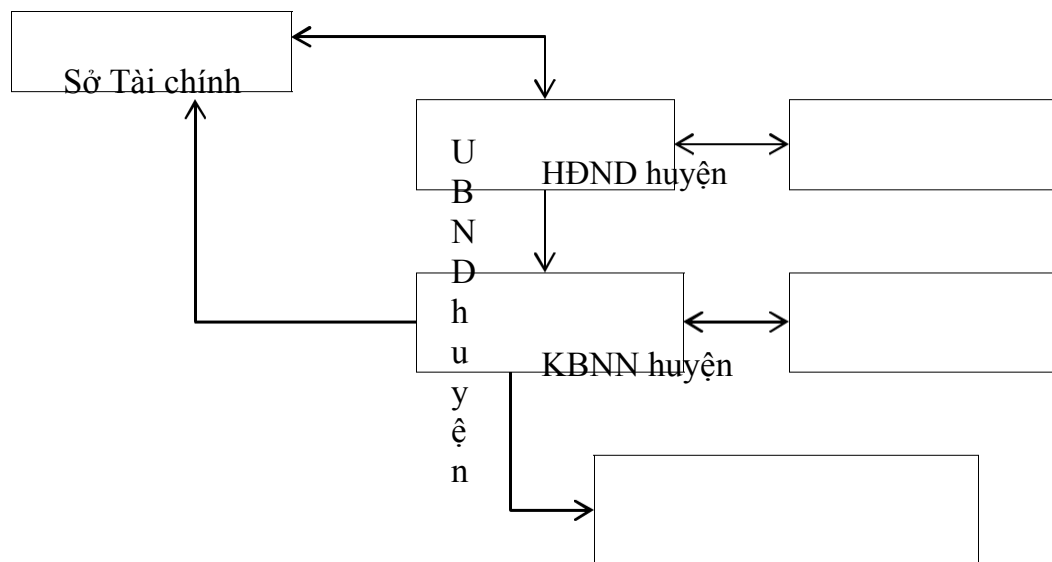
Công tác giáo dục, đào tạo tiếp tục được chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng. trong nhiệm kỳ 5 năm từ 2016-2020, toàn huyện xây dựng thêm 18 trường đạt chuẩn quốc gia, đến nay có 49/50 trường đạt chuẩn và là huyện đầu tiên trong tỉnh có tất cả các trường tiểu học đều đạt chuẩn quốc gia, chất lượng giảng dạy được nâng cao, đảm bảo tất cả trẻ em đều được đến trường.

Các nhu cầu về Y tế, hạ tầng giao thông, bưu chính viễn thông,... đều được quan tâm và ngày càng nâng cấp phục vụ nhu cầu phát triển theo hướng công nghiệp hiện đại, đảm bảo bộ mặt của huyện. Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững, tăng cường xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng cuộc sống của nhân dân.

2.2. Tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang

Bộ máy quản lý ngân sách nhà nước của huyện bao gồm: HĐND huyện, UBND huyện, phòng Tài chính – Kế hoạch, Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước.

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách của huyện như sau:



Phòn
g
TCK
H
huyệ
n

Cơ quan, đơn vị dự toán

Sơ đồ 2.1. Tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách huyện Bình Giang

Trong công tác quản lý chi ngân sách cấp huyện, HĐND huyện thực hiện các nhiệm vụ sau: giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách, ra quyết định phân bổ dự toán chi ngân sách cho các cấp, điều chỉnh dự toán trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết

toán ngân sách; ra chủ trương, biện pháp để triển khai thực hiện chi ngân sách địa phương và kiểm tra, giám sát việc thực hiện ngân sách.

Ủy ban nhân dân huyện do HĐND huyện bầu ra và thực hiện các nhiệm vụ trong quản lý chi ngân sách như sau: lập dự toán chi ngân sách, phương án phân bổ ngân sách, điều chỉnh dự toán trong trường hợp cần thiết; báo cáo quyết toán ngân sách; chỉ đạo phòng TCKH chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ tài chính ngân sách.

Phòng TCKH là cơ quan chịu trách nhiệm tham mưu giúp UBND huyện trong công tác quản lý tài chính ngân sách tại địa phương. Phòng TCKH thực hiện hướng dẫn các cơ quan đơn vị xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, tổng hợp dự toán và trình cấp trên; thực hiện việc kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành dự toán tại các đơn vị, các xã, thị trấn; chịu trách nhiệm tổ chức đấu thầu, đấu giá quyền sử dụng đất, chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án; thực hiện xét duyệt, giải quyết thủ tục hành chính cho các dự án đầu tư, tiến hành thẩm định đối với các dự án đã hoàn thành, thu hồi hoặc giải ngân vốn đầu tư. Lập quyết toán chi ngân sách, báo cáo UBND huyện để trình HĐND huyện phê duyệt.

Kho bạc Nhà nước có nhiệm vụ thực hiện các nghiệp vụ kiểm soát các khoản chi NSNN theo quy định của Luật Ngân sách, kiểm tra đối chiếu xác nhận số liệu chi NSNN của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Các cơ quan, đơn vị dự toán gồm các phòng ban trực thuộc huyện, các xã, thị trấn. Các đơn vị thực hiện lập dự toán chi của đơn vị mình và báo cáo lên phòng TCKH; chấp hành dự toán đã được phân bổ; quyết toán mức sử dụng ngân sách của đơn vị mình theo từng quý, từng năm và nộp trình lên phòng TCKH và UBND huyện.

2.3. Thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang giai đoạn 2018-2020

2.3.1. Lập dự toán chi ngân sách nhà nước

Lập dự toán chi ngân sách là khâu đầu tiên của một chu trình ngân sách. Căn cứ vào những nguyên tắc, quy định của Luật Ngân sách Nhà nước (năm 2015) và tình hình thực tế của địa phương, hàng năm phòng TCKH huyện Bình Giang đều trình UBND huyện và HĐND huyện bản dự toán mức chi ngân sách của một năm kế hoạch. Kết quả dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.1. Dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	Năm
		2018
		2019

I	Chi cân đối	316.307	347.627	439.226
1	Chi đầu tư phát triển	63.374	92.371	138.844
2	Chi thường xuyên	247.197	251.524	291.770
3	Dự phòng ngân sách	5.736	3.732	8.612
II	Chi các chương trình mục tiêu	2.305	2.361	3.793
III	Chi BS NS cấp dưới	57.765	59.603	73.538
	Tổng chi	376.377	409.591	516.557

(Nguồn: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Giang) Nhìn chung từ năm 2018 đến năm 2021, mức dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang có xu hướng tăng. Năm 2018 dự toán chi là 376.377 triệu đồng; năm 2019 là 409.591 triệu đồng, bằng 108,82% so với năm 2018; dự toán tổng chi năm 2020 là 516.557 triệu đồng, cao hơn nhiều so với các năm trước, tăng 106.966 triệu đồng, tương ứng tăng 26,11% so với năm 2020, mức tăng là để thực hiện các kế hoạch về đầu tư xây dựng các dự án giao thông trọng điểm, các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, sáp nhập quy hoạch lại một số thôn, xã. Dự toán chi chủ yếu là chi cho đầu tư phát triển và chi thường xuyên các hoạt động trong huyện, nhìn chung trong bốn năm, dự toán chi thường xuyên chiếm khoảng trên 50% so với tổng chi, được dự toán dựa trên mức chi tiêu cho các ban ngành, lĩnh vực. Dự toán chi được xây dựng dựa trên điều kiện thực tế, kế hoạch phát triển hàng năm của huyện và các kế hoạch về chi tiêu chi ngân sách của tỉnh giao, huyện đã đưa ra các khoản chi để cân đối, phù hợp với mức thu, tránh thâm hụt ngân sách.

Về dự toán chi đầu tư phát triển, mức chi dự toán hàng năm chiếm khoảng 20%-30% so với tổng chi, chi thấp hơn mức chi thường xuyên. Năm 2018, mức chi là 63.374 triệu đồng, bằng 16,8% so với tổng chi; năm 2019 là 92.371 triệu đồng, cao hơn 28.997 so với năm 2018; năm 2020 dự toán chi đầu tư phát triển là 138.844 triệu đồng, cao hơn các năm trước đó, gấp đôi so với năm 2018, mức chi tăng do huyện dự kiến thực hiện các dự án cải tạo, quy hoạch lại một số thôn, xã, đầu tư xây dựng hệ thống giao thông trọng điểm và một số cụm công nghiệp, khu đô thị trên địa bàn huyện. Việc lập dự toán chi đầu tư phát triển căn cứ vào số lượng công trình đã được thống kê trên cơ sở khảo sát thực tế của các cấp có thẩm quyền, dựa trên tính cấp thiết, nhu cầu sử dụng của địa phương và phải đảm bảo thu đủ chi, đặc biệt là nguồn thu từ quyền sử dụng đất. Các dự án được bố trí vốn tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, trong đó chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, văn hóa xã hội, việc phân bổ vốn đầu tư phù hợp với các chủ trương, kế hoạch phát triển của huyện.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Về dự toán chi thường xuyên, mức dự toán chi thường xuyên hàng năm được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.2. Dự toán chi thường xuyên của huyện Bình Giang 2018-2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm		
		2018	2019	2020
I	Chi thường xuyên	247.197	251.524	291.770
1	Chi GDĐT và dạy nghề	181.538	185.012	207.099
2	Chi phát thanh, truyền hình	1.251	1.302	4.319
3	Chi thể dục thể thao	1.452	1.048	2.422
4	Chi hoạt động kinh tế	14.106	15.352	18.305
5	Chi hoạt động của cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể	24.457	24.729	30.972
6	Chi đảm bảo xã hội	21.358	21.152	25.299
7	An ninh – Quốc phòng	2.715	2.671	3.115
8	Chi khác	320	258	239

(Nguồn: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Giang) Mức dự toán chi thường xuyên chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi (trên 50%) và hầu hết tăng qua các năm. Các khoản chi chủ yếu là chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy

nghề (chiếm khoảng 2/3 tổng chi thường xuyên), chi các hoạt động kinh tế, chi hoạt động của các cơ quan quản lý... Chi thường xuyên có phạm vi rộng, gắn liền với các nhiệm vụ thường xuyên của bộ máy nhà nước cấp huyện, chi thường xuyên phụ thuộc chủ yếu vào tổ chức bộ máy nhà nước nên mức dự toán chênh lệch giữa các năm là không lớn, mức chênh lệch chủ yếu do thực hiện cải cách tiền lương, cơ cấu lại bộ máy quản lý.

Công tác lập dự toán chi ngân sách được huyện Bình Giang xây dựng, triển khai theo nguyên tắc chi tiêu tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với nhu cầu, mục tiêu phát triển theo đúng kế hoạch đã đề ra. Công tác lập dự toán được thực hiện theo đúng quy định, có sự phối kết hợp giữa các cơ quan, ban ngành để xây dựng một bản dự toán hoàn chỉnh. Bản dự toán được giao đến các cơ sở đúng thời gian quy định, có sự hướng dẫn chi tiết đối với các cơ sở dự toán để chất lượng dự toán được tốt hơn.

2.3.2. Chấp hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Dựa trên bản dự toán đã được phê duyệt, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

- Kế hoạch phân bổ dự toán đến các xã, UBND các xã chỉ đạo thực hiện chi ngân sách

theo sát với bản dự toán. Trong những năm 2018-2020, tình hình chấp hành dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.3. Thực hiện dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm		
		2018	2019	2020
I	Chi Đầu tư phát triển	22.398	35.416	50.796
II	Chi thường xuyên	267.535	302.141	316.392
1	Chi GDĐT và dạy nghề	190.156	198.355	208.321
2	Chi phát thanh, truyền hình	1.012	1.042	1.068
3	Chi thể dục thể thao	1.302	1.051	1.546
4	Chi hoạt động kinh tế	3.894	6.281	6.303
5	Chi hoạt động của cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể	38.212	43.172	45.398
6	Chi đảm bảo xã hội	26.879	42.263	44.476
7	An ninh – Quốc phòng	4.913	6.783	7.126
8	Chi các hoạt động khác	1.167	3.194	2.154
III	Chi bổ sung NS cấp dưới	205.604	474.016	315.212
IV	Chi khác	15.306	59.857	53.794
	Tổng chi	510.843	871.430	736.194

(Nguồn: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Giang) Nhìn chung việc chấp hành các nội dung chi ngân sách đều được thực hiện vượt dự toán. Các khoản chi chủ yếu là chi thường xuyên cho các lĩnh vực và chi chuyên

nguồn bổ sung cho cấp dưới. Chi cho các hoạt động đầu tư phát triển vẫn chưa cao, hầu hết đều thấp hơn dự toán. Huyện đã đặt ra chủ trương tăng cường chi đầu tư xây dựng căn bản, giảm chi thường xuyên, tập trung ngân sách cho các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn huyện.

Về chi đầu tư phát triển, trong những năm qua, mục tiêu tăng cường chi chi đầu tư phát triển đã được ưu tiên song vẫn chưa được thực hiện tốt. Năm 2018, mức chi đạt 22.398 triệu đồng. Năm 2019, tổng chi tăng cao nhưng chi đầu tư XDCB chỉ có 35,416 triệu đồng, chỉ chiếm 6,9% so với tổng chi. Năm 2020, mức chi có sự tăng lên so với những năm trước, đạt 50.796 triệu đồng nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với dự toán và chỉ đạt 36,6% so với kế hoạch. Trong năm 2020, do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, các hoạt động đầu tư trên địa bàn huyện bị ảnh hưởng, gián đoạn, không thể triển khai thực hiện nên mức chi thấp hơn so với dự toán được giao. Nội dung chi đầu tư phát triển

chủ yếu là đầu tư xây dựng, sửa sang các công trình giao thông, các dự án công nghiệp, khu dân cư đô thị, nâng cấp cơ sở hạ tầng giáo dục và y tế trên địa bàn huyện.

Dựa trên những mục tiêu đã đặt ra, những năm qua huyện Bình Giang đã liên tục đầu tư, hoàn thành nhiều dự án như mở rộng các cụm công nghiệp Vĩnh Hồng – Tân Hồng, Hưng Thịnh, Tráng Liệt; xây dựng cầu Sắt mới và quốc lộ 38 tạo vành đai cho huyện mở rộng không gian nội thị; các dự án khu đô thị, khu dân cư... phục vụ nhu cầu phát triển trên địa bàn huyện.

Về chi thường xuyên, mức chi chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi của huyện và đều vượt dự toán trong những năm vừa qua. Thực hiện nhiệm vụ chi chủ yếu là chi cho con người (lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, các khoản có tính chất lương); chi hoạt động thường xuyên theo định mức (theo nội dung tương ứng với từng mục ngân sách mà đơn vị có nhu cầu chi); chi các nhiệm vụ đặc thù khác. Chiếm phần lớn trong nhiệm vụ chi thường xuyên là chi cho hoạt động giáo dục, dạy nghề, trung bình trên 65% và đều cao hơn so với mức dự toán ban đầu; các khoản chi phát sinh chủ yếu do cơ cấu lại biên chế, điều chỉnh mức lương đối với giáo viên, hỗ trợ học sinh, sinh viên trên địa bàn huyện. Mức chi cho các hoạt động của các cơ quan, đoàn thể cũng chiếm tỷ lệ không nhỏ trong cơ cấu chi thường xuyên, việc thực hiện nhiệm vụ chi đều vượt dự toán, vượt 56% năm 2018, 74,6% năm 2019, 46,6% năm 2020, các khoản chi chủ yếu để chi trả cải cách tiền lương, đảm bảo thực hiện các hoạt động của cơ quan quản lý. Nhiệm vụ chi quốc phòng an ninh được thực hiện tốt và ngày càng được chú trọng, đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn huyện, đảm bảo sự an toàn, an tâm cho người dân. Các nhiệm vụ chi khác như chi sự nghiệp kinh tế, chi đảm bảo xã hội,...

đều được chấp hành theo dự toán, đảm bảo chi kịp thời cho các hoạt động cần thiết.

Trong cơ cấu chi thường xuyên hiện nay, tỷ trọng chi tiền lương, chi cho con người chiếm khoảng 61-62%, do vậy việc giảm chi thường xuyên chỉ có thể tập trung

ở lĩnh vực chi quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng xã hội hóa cao. Tuân theo các hướng dẫn của Nghị quyết 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW tại Hội nghị lần thứ Sáu Ban chấp hành Trung Ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Huyện Bình Giang đã thực hiện tinh giản bộ máy quản lý hành chính của địa phương, cắt giảm số lượng biên chế ở mức phù hợp, giảm các thủ tục hành chính, tập trung phát triển chất lượng cán bộ lãnh đạo, tăng hiệu quả hiệu lực của hệ thống quản lý. Khuyến khích, đẩy mạnh cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực, giảm tỷ lệ chi thường xuyên đối với công tác quản lý hành chính.

Về chi bổ sung ngân sách cấp dưới.

Trong quá trình thực hiện chi ngân sách vẫn cần các phòng ban quản lý xem xét, điều chỉnh, bổ sung các khoản chi của các đơn vị sử dụng ngân sách. Phòng TCKH

phối hợp cùng Chi cục thuế huyện rà soát, đánh giá nguồn thu hiện tại để có phương án điều chỉnh dự toán chi phù hợp với yêu cầu. Khi phát sinh các nhiệm vụ đặc thù ngoài định mức dự toán, các đơn vị sử dụng ngân sách sẽ có văn bản đề nghị giao bổ sung ngân sách trình UBND huyện phê duyệt. Qua đó huyện giao phòng TCKH thực hiện điều chỉnh, giao bổ sung ngân sách cho các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ chi cần thiết.

Hàng năm huyện phải chi bổ sung ngân sách cho các xã một khoản khá lớn, đều lớn hơn nhiều so với dự toán. Năm 2018, mức chi là 205.604 triệu đồng, chủ yếu chi bổ sung cho các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đền bù giải phóng mặt bằng. Năm 2019, mức thực hiện chi là 474.016 triệu đồng, chiếm hơn 50% tổng chi cả năm, cao gấp 2 lần so với năm 2018; năm 2019, dịch tả lợn Châu Phi bùng phát mạnh trên địa bàn huyện, cần bổ sung ngân sách cho các xã để thực hiện công tác phòng, chống dịch, tiêu hủy lợn bệnh, hỗ trợ các hộ chăn nuôi trên địa bàn, ngoài ra chi hỗ trợ các xã trong việc tổ chức sáp nhập, quy hoạch lại các thôn, xã trên địa bàn huyện. Năm 2020, mức chi bổ sung cho các xã có giảm so với năm 2019 nhưng vẫn ở mức cao, chiếm 42,8% tổng chi cả năm, nội dung chi không có thay đổi nhiều so với những năm trước đó, ngoài ra có các khoản chi hỗ trợ các xã trong công tác phòng chống dịch Covid-19, bổ sung cho hệ thống y tế cấp xã và tiếp tục thực hiện các công tác đầu thầu, đền bù tại các xã.

Nhìn chung về công tác thực hiện dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang đã đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi cần thiết, chi hợp lý, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng các yêu cầu sử dụng ngân sách trên địa bàn huyện, ưu tiên chi thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cắt giảm các khoản chi không cần thiết, đảm bảo cân đối ngân sách. Công tác quản lý phối hợp chặt chẽ, đảm bảo cân đối giữa nguồn thu và nhiệm vụ chi, phục vụ các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện.

2.3.3. Quyết toán chi ngân sách nhà nước

Công tác quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang được thực hiện theo các quy định đã ban hành, được rà soát, tổng hợp quyết toán từ cấp cơ sở. Quyết toán được thực hiện vào cuối tháng 12 hàng năm, căn cứ vào các quy định, thông tư số 344/2016/TT-BTC quy định về quản lý ngân sách xã và hoạt động tài chính khác của xã, Thông tư số 137/2017/TT-BTC quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán và các quy định, văn bản hướng dẫn khác. Sau khi được HĐND huyện phê chuẩn, quyết toán ngân sách được công bố công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Tình hình thực hiện quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.4. Quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang 2018-2020

Đơn vị: Triệu đồng

Năm	2018		2019		2020	
	Dự toán	Quyết toán	Dự toán	Quyết toán	Dự toán	Quyết toán
Nội dung						
Tổng chi	376.377	510.843	409.591	871.430	516.557	736.194
Chi ĐTPT	63.374	22.398	92.371	35.416	138.844	50.796
Chi thường xuyên	247.197	267.535	251.524	302.141	291.770	316.392
Chi bổ sung NS cấp dưới	57.765	205.604	59.603	474.016	73.538	315.212
Chi chuyển nguồn năm sau		13.417		48.548		44.486
Chi khác	8.041	1.889	6.093	11.309	12.405	9.308

(Nguồn: Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Bình Giang)

Trong giai đoạn 2018-2020, công tác quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang đã cơ bản được thực hiện đúng quy trình. Tuy vậy có thể thấy số liệu quyết toán thực tế cao hơn nhiều so với dự toán ban đầu. Năm 2018, tổng chi ước đạt 510.843 triệu đồng, cao gấp 1,4 lần so với dự toán. Năm 2019, mức chi tăng cao kỷ lục, đạt 871,430 triệu đồng, cao gấp hơn 2 lần so với mức dự toán, tăng 70,6% so với năm 2018. Năm 2020, tổng chi của huyện đạt 736.194 triệu đồng, có sự giảm xuống so với năm 2019 nhưng vẫn cao hơn nhiều lần so với dự toán, tăng 42,5% so với dự toán.

Về chi đầu tư phát triển, thực hiện tổng kết, quyết toán các khoản chi cho các dự án đầu tư, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành. Quyết toán chi đầu tư phát triển đều thấp hơn so với dự toán. Năm 2018, mức chi đạt 22.398 triệu đồng, chỉ bằng 35,3% so với dự toán. Năm 2019, tổng chi tăng cao nhưng chi đầu tư XDCB chỉ có 35,416 triệu đồng, chỉ chiếm 6,9% so với tổng chi và bằng 38,3% so với dự toán ban đầu. Năm 2020, mức chi có sự tăng lên so với những năm trước, đạt 50.796 triệu đồng nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với dự toán và chỉ đạt 36,6% so với kế hoạch. Công tác quyết toán dự án được thực hiện ngay sau khi các công trình được bàn giao đưa vào sử dụng, hồ sơ quyết toán các công trình đều có đầy đủ thủ tục pháp lý từ chủ trương xây dựng đầu tư, báo cáo phân bổ sử dụng vốn và quyết toán đầu tư. Phòng TCKH kết hợp với chủ đầu tư thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư, hoàn tất các thủ tục trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, lập hồ sơ thanh toán, giải ngân hết kế hoạch vốn giao đối với các dự án đã hoàn thành.

Công tác quyết toán dự án hoàn thành vẫn còn một số tồn tại: nhiều đơn vị chủ đầu tư, đặc biệt là các đơn vị đầu tư cấp xã vẫn còn hạn chế trong năng lực, ý thức trách nhiệm, còn dễ xảy ra nhiều sai phạm về trình tự thủ tục đầu tư, ký kết hợp đồng, chất lượng hồ sơ quyết toán chưa cao, không đúng theo trình tự quy định, gây nhiều khó khăn đối với các cấp quản lý.

Để nâng cao hiệu quả quyết toán đầu tư, các cơ quan ban ngành của huyện đã phối hợp thực hiện sát sao trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát đối với các nhà đầu tư, các chủ dự án, kịp thời tham mưu, giải quyết các vướng mắc về công tác quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn. Công tác giải phóng mặt bằng, đền bù thiệt hại cho người dân chịu ảnh hưởng đã có nhiều tiến bộ song bên cạnh đó vẫn chưa đạt hiệu quả do việc thực hiện vẫn còn chậm trễ, sai quy trình, chưa đạt được thỏa thuận giữa người dân và chủ đầu tư.

Về chi thường xuyên, quyết toán chi thường xuyên được tổng hợp từ bản quyết toán của các đơn vị dự toán thuộc các lĩnh vực. Các đơn vị thực hiện quyết toán đầy đủ, chính xác các khoản chi của đơn vị mình theo đúng quy định hướng dẫn và nộp về phòng TCKH để thẩm định, đối chiếu và tổng hợp lại theo dữ liệu của Kho bạc Nhà nước. Việc tổng kết quyết toán của các đơn vị đã thực hiện đúng quy định và thời hạn, đảm bảo đúng tiến độ quyết toán được cấp trên giao. Phòng TCKH thực hiện tổng kết chính xác, đầy đủ các bản quyết toán của các đơn vị và đối chiếu với dữ liệu của Kho bạc Nhà nước sau đó trình UBND huyện phê duyệt. Việc dự toán chi thường xuyên được thực hiện dựa trên việc tổng kết các nhiệm vụ chi cho các hoạt động sự nghiệp của huyện, quyết toán chi thường xuyên đều cao hơn so với mức dự toán. Tuy vậy sự chênh lệch cũng không quá lớn. Năm 2018, ước chi đạt 267.535 triệu đồng, chênh lệch 20.338 triệu đồng so với dự toán. Năm 2019 đạt 302.141 triệu đồng, bằng 120,1% so với dự toán. Năm 2020, mức chi đạt 316.392 triệu đồng, cao hơn những năm trước, vượt dự toán 24.622 triệu đồng.

Về chi bổ sung ngân sách cho các xã, các khoản chi bổ sung cho các xã chiếm phần lớn trong tổng chi và cao gấp nhiều lần so với bản dự toán. Năm 2018, mức chi cao gấp 3,6 lần so với dự toán, năm 2019 là gần 8 lần, năm 2020 là 4,2 lần. Về cơ bản, chi bổ sung ngân sách cho cấp dưới thường bao gồm chi cho các công việc đột xuất như chi phòng chống dịch bệnh, thiên tai và không thể dự toán trước, công tác quyết toán phải rõ ràng, tính toán chính xác từng khoản chi đã phát sinh. Ngân sách sau khi quyết toán phải được công khai thuyết minh.

2.3.4. Thanh tra, kiểm tra giám sát chi ngân sách nhà nước

Thanh tra, kiểm tra là một việc không thể thiếu trong công tác quản lý. Trong những năm qua công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang đã được quan tâm và có nhiều tiến bộ hơn.

Các cơ quan được UBND huyện giao nhiệm vụ đã thực hiện đúng nghĩa vụ được giao. Có sự phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý trong huyện để điều hành, giám sát việc thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước.

Phòng TCKH huyện thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; thẩm tra quyết toán sáu tháng, một năm với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và đối với các ban Tài chính thuộc các xã, thị trấn. Từ năm 2018 đến năm 2020 huyện thực hiện 20 cuộc kiểm tra theo kế hoạch, trung bình mỗi năm huyện thực hiện 6 cuộc thanh tra theo kế hoạch. Các cuộc kiểm tra đột xuất vẫn còn hạn chế, trung bình một năm chỉ thực hiện 1 hoặc 2 cuộc. Các buổi thanh tra, kiểm tra chủ yếu tập trung thanh tra về việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Các cuộc kiểm tra đã kịp thời phát hiện nhiều sai phạm trong việc sử dụng ngân sách. Những sai phạm có thể kể đến như: tiền thu ngân sách nhà nước không được chuyển vào Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định, chi tiêu ngân sách sai mục đích, kê khai ngân sách không minh bạch, các cơ quan còn buông lỏng quản lý, chưa thực hiện đúng trách nhiệm của mình trong quản lý chi ngân sách, phát hiện các sai phạm trong quá trình thẩm định các dự án đầu tư, thu hồi ngân sách chi sai quy định.

Việc thanh tra, kiểm tra của huyện đã được tiến hành theo đúng kế hoạch, các cuộc thanh tra đột xuất được tổ chức đã kịp thời phát hiện các sai phạm, xử lý các khiếu nại của người dân. Sau mỗi đợt thanh tra, các đoàn đều đưa ra các kết luận về vấn đề và thảo luận, trình lên các cơ quan có chuyên môn để đưa ra giải pháp xử lý. Căn cứ các kết luận đó, UBND huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện giải quyết vấn đề.

Tuy nhiên công tác thanh tra kiểm tra vẫn chưa được tiến hành thường xuyên, hầu hết các cuộc thanh tra đột xuất chỉ được thực hiện khi có khiếu nại từ người dân. Việc xử lý các sai phạm đa số chỉ dừng ở mức rút kinh nghiệm và điều chỉnh, chưa áp dụng nghiêm túc các chế tài xử phạt theo quy định. Việc thanh tra kiểm tra mới chỉ dừng lại ở các bước đầu, việc xử lý sau thanh tra vẫn chưa được triệt để, vẫn còn bỏ ngỏ, gây bức xúc cho người dân.

2.4. Đánh giá hoạt động quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình

Giang

2.4.1. Thành công

a. Công tác dự toán chi ngân sách nhà nước

Công tác dự toán chi ngân sách của huyện Bình Giang ngày càng được cải thiện. Quy trình lập dự toán được thực hiện theo các quy định của Chính Phủ, của Bộ Tài chính. Các định mức chi được phân bổ theo Mục lục NSNN, dựa trên những mục tiêu, kế hoạch phát triển của huyện. Quá trình lập dự toán diễn ra một cách rõ ràng, có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, các cấp có thẩm quyền. Dự toán được lập trên cơ sở đảm bảo cân đối ngân sách, chi tiêu tiết kiệm hợp lý và hiệu quả.

b. Công tác chấp hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Việc chấp hành dự toán chi ngày càng được kiểm soát chặt chẽ, dựa trên dự toán đã phê duyệt và bám sát nguồn thu, đảm bảo cân đối ngân sách. UBND huyện đã phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền phân bổ ngân sách một cách hợp lý, đảm bảo chi đúng, chi đủ, theo nguyên tắc tiết kiệm và có hiệu quả. Thực hiện chủ trương tăng cường chi đầu tư phát triển, nâng cao cơ sở hạ tầng, giảm chi thường xuyên các hoạt động không cần thiết, thực hiện cấp vốn cho việc triển khai thực hiện các dự án diễn ra đúng quy trình. Tiến hành thanh toán, giải ngân các công trình đúng hạn, giảm thiểu tình trạng nợ đọng vốn đầu tư, thu hồi và xử lý các dự án không đạt chuẩn; ưu tiên chi cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước chủ động điều chỉnh cơ cấu chi ngân sách cho phù hợp.

Chi thường xuyên được tiến hành hợp lý, đảm bảo hoạt động của bộ máy chính trị và chi cho các hoạt động cần thiết dựa trên dự toán. Tăng cường tự chủ tài chính với các cơ quan đã được hướng dẫn thực hiện tốt, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách huyện.

Nhìn chung việc chấp hành dự toán chi ngân sách đã đảm bảo đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, phân bổ ngân sách đến các địa phương hợp lý, minh bạch; tình trạng chậm ngân sách ít xảy ra đảm bảo đủ nguồn lực ổn định các hoạt động phát triển của huyện.

c. Công tác quyết toán chi ngân sách nhà nước

Quyết toán ngân sách là khâu cuối cùng trong một chu trình ngân sách, việc quyết toán phải chính xác, rõ ràng, đầy đủ các khoản chi. Những năm qua, công tác quyết toán chi ngân sách của huyện Bình Giang có nhiều tiến bộ, báo cáo quyết toán đã phản ánh chính xác và trung thực tình hình sử dụng ngân sách của huyện. Việc lập

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

quyết toán được thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm

đối với các cơ quan có liên quan. Việc trình bày quyết toán được thực hiện theo Mục lục NSNN và bám sát vào bản dự toán chi, các nghiệp vụ chi được theo dõi, ghi chép đầy đủ, đúng chế độ. Có sự phối kết hợp của các cấp chính quyền trong quản lý chi ngân sách để đảm bảo quyết toán đúng và đủ các khoản chi.

d. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Việc thanh tra kiểm tra vô cùng quan trọng trong hoạt động quản lý nói chung và quản lý ngân sách. Các cuộc thanh tra, kiểm tra đã diễn ra thường xuyên hơn, kịp thời phát hiện xử lý các sai phạm, đảm bảo công tác quản lý chi ngân sách được thực hiện đúng quy định. Chất lượng cán bộ thanh tra cũng dần được nâng cao về trình độ chuyên môn và năng lực xử lý, các các bộ thanh tra đảm bảo thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, xử lý các sai phạm một cách nghiêm minh, chính xác, tránh tình trạng cầu kết tham nhũng.

2.4.2. Tồn tại và hạn chế

Quyền hạn và chức năng của các cơ quan quản lý chưa được thể hiện rõ, chưa có sự phân chia rõ ràng giữa các cấp quản lý, còn trùng lặp và chồng chéo trong phân chia nhiệm vụ giữa các cấp, các ban ngành nên chưa đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý. Năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức của một số cán bộ còn thấp, dẫn đến việc yếu kém trong quản lý.

Việc lập dự toán chi ngân sách hàng năm chưa gắn với tình hình thực tế và kế hoạch đầu tư của huyện, mức chi dự toán hàng năm thường thấp hơn nhiều so với quyết toán chi, cần phải bổ sung thêm từ ngân sách của tỉnh. Công tác dự toán đầu tư và phân bổ nguồn vốn đầu tư còn gặp nhiều khó khăn, việc cấp vốn đầu tư đôi khi còn chậm trễ, dự toán chưa sát với thực tế nên vẫn mất nhiều lần bổ sung ngân sách.

Việc chấp hành dự toán chi ngân sách vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau: Chi cho đầu tư XDCB tuy được chú trọng hơn những vẫn chiếm tỷ lệ nhỏ, không đạt dự toán đề ra; các khoản chi thường xuyên vẫn chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi ngân sách huyện, các khoản chi còn dàn trải, nhiều khoản chi còn lãng phí, chưa được quản lý chặt chẽ như chi tiêu cho văn phòng phẩm, hội nghị, tiếp khách...

Công tác quyết toán ngân sách vẫn còn hiện tượng chậm trễ trong việc nộp báo cáo, các khoản chi chưa được rà soát hết, báo cáo chỉ dừng lại ở việc xác định số liệu, chưa có sự phân tích đánh giá chi tiết, rút ra bài học kinh nghiệm cho công tác quyết toán những năm sau.

Công tác thanh tra, kiểm tra còn bộc lộ nhiều yếu kém, việc xử lý các sai phạm chưa được dứt điểm, triệt để, việc xử lý vẫn mang nặng tính hình thức, chưa áp dụng

chế tài xử phạt một cách nghiêm ngặt. Các cuộc thanh tra đột xuất còn ít, lực lượng cán bộ thanh tra còn mỏng và năng lực chuyên môn chưa thực sự tốt.

2.4.3. Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế

a. Nguyên nhân chủ quan

Một là trình độ, năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ quản lý còn yếu kém. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sử dụng ngân sách chưa được quan tâm đúng mực. Một số cán bộ không có đủ năng lực chuyên môn về quản lý tài chính nên khó thực hiện thẩm quyền của mình. Phẩm chất đạo đức của một số cán bộ, nhân viên chưa thực sự tốt, dẫn đến những tiêu cực trong công tác quản lý chi ngân sách của huyện.

Hai là do sự phối hợp quản lý của các cơ quan, đơn vị chưa được chặt chẽ, thiếu tính nhịp nhàng, đồng bộ nên dễ dẫn đến việc buông lỏng quản lý, lợi dụng lỗ hổng trong hệ thống quản lý để thực hiện các sai phạm, tiêu cực.

Ba là việc thanh tra, kiểm tra thực hiện chưa được nghiêm ngặt, việc xử lý vi phạm vẫn mang tính hình thức, chưa áp dụng các quy định xử phạt một cách nghiêm ngặt dẫn đến giải quyết vấn đề chưa được triệt để.

b. Nguyên nhân khách quan

Một là trình độ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Trong những năm qua, kinh tế xã hội của huyện có nhiều tiến bộ song vẫn chưa đồng đều giữa các xã nên việc phân chia ngân sách, kiểm soát chi ngân sách còn gặp nhiều khó khăn.

Hai là định mức chi ngân sách được ban hành từ đầu thời kỳ mà không có sự điều chỉnh bổ sung theo tình hình thực tế nên dẫn đến các khoản chi dự toán thấp hơn nhiều so với mức chi thực tế.

Ba là việc áp dụng các quy định pháp luật, các văn bản hướng dẫn vào chu trình ngân sách vẫn chưa hiệu quả, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể cho từng nhiệm vụ chi, từng mục tiêu chi nên chưa đạt hiệu quả đã đặt ra.

CHƯƠNG 3. HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA HUYỆN BÌNH GIANG

3.1. Định hướng quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang

3.1.1. Định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện Bình Giang

Từ những kết quả đã đạt được trong những năm qua, huyện Bình Giang tiếp tục đưa ra những phương hướng, mục tiêu phát triển mới, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đặt mục tiêu xây dựng huyện Bình Giang trở thành đô thị trung tâm phía tây nam của tỉnh, một trong 4 đô thị động lực của tỉnh. Tỉnh đặt mục tiêu chậm nhất đến năm 2025, toàn huyện sẽ nâng cấp lên đô thị loại 4 và trở thành thị xã. Đến năm 2030, Bình Giang trở thành đô thị xanh, thông minh, hiện đại.

Bình Giang xác định rõ ưu tiên phát triển công nghiệp với định hướng trở thành trung tâm phát triển các KCN công nghệ cao, hạn chế tối đa phát triển các cụm công nghiệp nhỏ lẻ, cung cấp việc làm cho hàng nghìn lao động trên địa bàn. Chuyển đổi một phần đất nông nghiệp sang phát triển công nghiệp, đô thị nhằm tạo ra giá trị gia tăng vượt trội. Duy trì một diện tích đất phù hợp để phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, mang lại giá trị cao. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Tiếp tục phát huy lợi thế, xây dựng thị trấn Kê Sắt thành trung tâm dịch vụ, thương mại trong vùng. Tận dụng lợi thế văn hóa đẩy mạnh phát triển dịch vụ đồng thời khuyến khích phát triển, mở rộng thị trường đầu ra cho các sản phẩm địa phương, các sản phẩm mang tính truyền thống. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá tiềm năng du lịch của huyện, tập trung phát triển du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu.

Việc xây dựng nông thôn mới phải gắn với phát triển đô thị. Nâng cấp các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đồng thời đảm bảo chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng đi lên, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống mức thấp nhất. Đẩy mạnh phát triển các khu đô thị và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu vực nông thôn theo hướng văn minh hiện đại, hạ tầng đồng bộ, bền vững. Tập trung đầu tư xây dựng các đô thị động lực của huyện thành các đô thị xanh, thông minh, hiện đại, đáng sống.

Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục và đào tạo, triển khai các chương trình giáo dục phổ thông mới, phát huy truyền thống hiếu học của huyện, nơi được mệnh danh là “Làng tiến sĩ xứ Đông”. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, chủ

động phòng chống dịch bệnh; quan tâm xây dựng và phát triển hệ mạng lưới y tế cơ sở, tăng cường đầu tư cho các cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến xã.

Tập trung nguồn lực khoa học – công nghệ cho các nhiệm vụ nghiên cứu và ứng dụng thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy quản lý cấp huyện.

3.1.2. Định hướng quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang

Trước những yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, sự thay đổi của hệ thống pháp luật, các chính sách tài chính đã đòi hỏi các địa phương phải có những thay đổi, tiến bộ trong công tác quản lý ngân sách để đạt được những mục tiêu trong những năm ngân sách tiếp theo, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tái cấu trúc chi ngân sách nhà nước, điều chỉnh lại quy mô chi NSNN, tương quan giữa các cấu trúc phần chi ngân sách, điều chỉnh mối quan hệ giữa thu và chi ngân sách nhằm thực hiện các mục tiêu KTXH đã đề ra trong từng thời kỳ, từng giai đoạn.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế tài chính ngân sách cấp huyện, thúc đẩy mạnh mẽ cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí vào giá, phí dịch vụ sự nghiệp công.

Thứ ba, đổi mới, cải thiện cơ chế xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước, chú trọng đến kế hoạch ngân sách ngắn hạn và trung hạn, chủ động kiểm soát bội chi, thực hiện việc phân bổ ngân sách gắn với các mục tiêu phát triển. Thực hiện chu trình ngân sách phải bám sát các quy định pháp luật, các chính sách tài chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo tính dân chủ, công khai minh bạch trong công tác quản lý.

Thứ tư, điều hành ngân sách chủ động, tích cực, tiếp tục rà soát, cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng không tăng tỷ lệ chi thường xuyên năm sau so với năm trước, tăng chi cho đầu tư phát triển, nâng cấp kết cấu hạ tầng KTXH, phấn đấu nâng tỷ trọng lên cao hơn đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế khác đầu tư vốn thực hiện các nhiệm vụ phát triển hạ tầng KTXH; bảo đảm các nhiệm vụ chi quốc phòng – an ninh, các chính sách an sinh xã hội.

Thứ năm, thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên (ngoài chi lương và các khoản đóng góp theo lương, các khoản chi cho con người và các khoản chi chế độ chính sách theo quy định) để bổ sung nguồn cải cách tiền lương.

Thứ sáu, chi ngân sách theo nguyên tắc chi tiêu tiết kiệm hợp lý, có hiệu quả, chi đúng và chi đủ tránh lãng phí. Phân bổ nguồn chi một cách hợp lý, ưu tiên chi cho các

mục tiêu chiến lược của huyện, tránh việc chi dàn trải; kiểm soát nguồn chi dựa trên cơ sở các nguồn thu, đảm bảo cân đối ngân sách.

Thứ bảy, tiếp tục việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đảm bảo đủ năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị quản lý để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Thứ tám, giảm thiểu tối đa các sai phạm trong quá trình quản lý chi ngân sách; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chi ngân sách, phát hiện kịp thời các sai phạm và thực hiện xử lý, khắc phục đúng quy định của pháp luật, chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm nhằm đưa công tác quản lý chi ngân sách của huyện ngày càng công khai minh bạch.

3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước của huyện Bình Giang

Trước những yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý ngân sách và thực hiện các định hướng quản lý chi ngân sách đã đề ra, huyện Bình Giang cần triển khai thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

3.2.1. Nâng cao chất lượng dự toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Chất lượng dự toán của huyện Bình Giang cần được nâng cấp, cải thiện để đạt được những hiệu quả như mong muốn. Việc nâng cao chất lượng dự toán là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của huyện, để thực hiện nhiệm vụ này cần chú trọng những giải pháp sau:

Nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật của Luật Ngân sách, các văn bản điều hành, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Hải Dương về giao các chỉ tiêu thu chi ngân sách trên địa bàn.

Thực hiện dự toán dựa trên các kế hoạch phát triển của huyện, nhất là các kế hoạch trung hạn và ngắn hạn nhằm thực hiện các mục tiêu tăng trưởng nhanh, phát triển bền vững. Xây dựng định mức chi và cơ cấu chi phải phù hợp với khả năng thực tế của ngân sách, gắn với mức thu ngân sách của huyện, đảm bảo cân đối ngân sách đồng thời đảm bảo công bằng hợp lý giữa các ngành, các địa phương và các loại hình hoạt động.

Các bước lập dự toán cần tuân thủ theo các văn bản hướng dẫn, các mức chi được thể hiện theo Mục lục ngân sách. Phải có sự phân chia trách nhiệm rõ ràng đối từng cơ

quan, đơn vị, và phải có sự giám sát chặt chẽ của các cơ quan có thẩm quyền trong suốt quá trình lập dự toán, đảm bảo tính công bằng, minh bạch của bản dự toán.

Đối với chi đầu tư XD CB, tăng mức dự toán cho đầu tư phát triển nhưng phải bám sát tình hình thực tế của huyện. Xác định các dự án mang tính trọng điểm, sắp xếp

ưu tiên cho các dự án, kế hoạch đầu tư mang tính trọng tâm, tránh việc dàn trải gây thất thoát, lãng phí ngân sách. Danh mục các dự án đầu tư phải phù hợp với các kế hoạch phát triển theo chương trình mục tiêu của huyện Bình Giang.

Đối với chi thường xuyên, cần rà soát, đánh giá, tổng hợp các mức dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách. Lập dự toán trên nguyên tắc tiết kiệm chi thường xuyên, không phê duyệt dự toán đối với các khoản chi không thực sự cần thiết, xác định các mức chi cho từng lĩnh vực cần tính đến các yếu tố đặc thù của từng ngành, ủng hộ đơn vị nhằm phát huy tính hiệu quả của ngân sách.

Tăng cường công tác đào tạo, hướng dẫn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ thực hiện xây dựng dự toán ngân sách để phát huy hiệu quả trong công tác lập dự toán của huyện.

3.2.2. Nâng cao hiệu quả trong việc chấp hành dự toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Trong những năm qua, kết quả chấp hành chi ngân sách huyện Bình Giang đã có nhiều tiến bộ, phần nào đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện, tuy nhiên vẫn cần thực hiện những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý của huyện.

Nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn về thực hiện dự toán chi ngân sách. Phân bổ ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách ngay từ đầu năm một cách minh bạch, bám sát dự toán, quản lý chặt chẽ các khoản chi chống thất thoát, lãng phí, đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.

Chi ngân sách đảm bảo nguyên tắc chi tiêu tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả. Sắp xếp các nhiệm vụ chi một cách hợp lý, ưu tiên chi cho các nhiệm vụ mục tiêu trọng tâm của huyện. Bố trí chi hợp lý, tránh chi dàn trải, phát sinh các khoản chi sai quy định; chủ động rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi các khoản chi không cần thiết, đảm bảo tăng cường hiệu lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp huyện. Chi ngân sách một cách công khai, minh bạch, trên cơ sở nắm chắc khả năng và tiến độ thu để chủ động điều hành ngân sách.

Quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu trong quản lý sử dụng ngân sách, nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức của các cán bộ quản lý, tránh xảy ra các hành vi tiêu cực. Hướng dẫn chỉ đạo điều hành một cách chi tiết, có các hướng dẫn cụ thể về nguyên tắc, cách thức phân định nguồn thu và nhiệm vụ chi để đảm bảo tính thống nhất trong quản lý.

Đối với chi đầu tư phát triển:

36

Tăng cường các khoản chi cho các đầu tư XDCCB, nhất là các dự án trọng điểm. Thực hiện bố trí ngân sách cho các dự án, phê duyệt và cấp vốn kịp thời, đảm bảo tiến độ của các dự án. Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, về cấp phát thanh toán vốn đầu tư, về quyết toán vốn đầu tư, từ đó góp phần hạn chế tối đa việc lãng phí, thất thoát trong các khâu đầu tư phát triển.

Thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn vốn thực hiện các dự án. Thường xuyên kiểm tra, tổng hợp, rà soát, đôn đốc các dự án có tiến độ chi thấp nhất để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, đảm bảo tiến độ giải ngân theo quy định, các công trình không có khả năng hoàn thành phải có phương án điều chỉnh vốn kịp thời, tránh tình trạng ứ đọng vốn.

Trong quản lý chi đầu tư XDCCB cần chú trọng quản lý chất lượng các công trình và triển khai dự án đúng tiến độ. Công tác lập kế hoạch đầu tư phải bám sát nhu cầu thực tế, yêu cầu phát triển, đầu tư có trọng tâm.

Đối với các khoản chi thường xuyên:

Nâng cao hiệu quả phân bổ dự toán tại các đơn vị sử dụng ngân sách, dự toán chi phải phân bổ đầy đủ các nhiệm vụ chi có khả năng phát sinh, ưu tiên phân bổ ngân sách cho những mục tiêu, nhiệm vụ trọng điểm của địa phương, cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

Thực hiện nghiêm quy định của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật phòng chống tham nhũng và các quy định liên quan khác. Đảm bảo các khoản chi lương, và chi đảm bảo hoạt động của bộ máy chính trị. Thực hiện điều chỉnh, cắt giảm các khoản chi hành chính chưa cần thiết như chi hội họp, liên hoan, chi tiếp khách, tham quan...; thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với khoản chi và bố trí kinh phí theo hiệu quả công việc; chủ động sắp xếp các khoản chi đảm bảo nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Tiếp tục triển khai thực hiện quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập đồng thời đẩy nhanh tốc độ xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế và chăm sóc sức khỏe.

Các cơ quan tài chính cấp huyện phải chủ động phối hợp chặt chẽ, chủ động tham mưu các cấp chính quyền trong công tác chỉ đạo điều hành chi ngân sách đảm bảo đúng quy định hiện hành. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan và đơn vị sử dụng ngân sách về quản lý chi ngân sách.

3.2.3. Hoàn thiện công tác quyết toán chi ngân sách nhà nước cấp huyện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Quyết toán là khâu cuối cùng của chu trình ngân sách, thực hiện công việc tổng hợp tình hình chi ngân sách trong một năm của huyện. việc quyết toán phải được thực

hiện từ các đơn vị cấp cơ sở, số liệu quyết toán phải được tổng hợp chính xác, đúng số thực chi theo từng nội dung phản ánh trong mục lục ngân sách và nằm trong dự toán đã được phê duyệt.

Trong công tác quyết toán phải có thuyết minh chi tiết, phân tích trạng chi ngân sách trong một năm qua, rút ra được thành công, hạn chế và những bài học kinh nghiệm cho những năm tiếp theo. Quyết toán phải báo cáo được tính hiệu quả và hiệu lực của các khoản chi ngân sách dựa vào tính hợp lý của các khoản chi và kết quả thực hiện các khoản chi đó.

Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị quản lý trong việc giám sát, thẩm định quyết toán chi ngân sách để đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ của các khoản chi. Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của số liệu chi ngân sách, xuất toán những khoản chi không nguồn kinh phí, thu hồi trả nợ ngân sách nhà nước. Phòng Tài chính

– Kế hoạch phối hợp cùng Kho bạc Nhà nước giám sát, kiểm tra công tác quyết toán của các đơn vị cấp cơ sở, có những biện pháp xử lý đối với các đơn vị nộp chậm, không nộp báo cáo quyết toán ngân sách theo đúng quy định.

Đối với các khoản chi đầu tư phát triển, phải đảm bảo báo cáo đầy đủ, chính xác tổng mức vốn đầu tư đã thực hiện; các cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi đầu tư dự án phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra của mình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ đầu tư, giám sát dự án trong việc báo cáo quyết toán vốn đầu tư và lập hồ quyết toán theo đúng quy định; có biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư chậm quyết toán, chậm lập hồ sơ phê duyệt quyết toán, quyết toán sai với tình hình thực hiện vốn của dự án, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của bản quyết toán.

Đối với chi thường xuyên, phải rà soát các khoản chi của các đơn vị sử dụng ngân sách. Quyết toán phải là số thực chi theo từng nội dung kinh tế phản ánh đúng mục lục ngân sách và theo từng nhiệm vụ chi được bổ sung, đối với các nguồn mục tiêu được cấp bổ sung phải có báo cáo chi tiết từng nội dung chi, tránh tình trạng sử dụng ngân sách sai mục đích. Trong báo cáo quyết toán cần có thuyết minh chi tiết phân tích nguyên nhân tăng giảm các khoản chi so với dự toán ban đầu.

3.2.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Thanh tra, kiểm tra luôn là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác quản lý nói chung và quản lý chi ngân sách nói riêng. Công tác thanh tra chi ngân sách của huyện Bình Giang vẫn chưa thực sự tốt, cần thay đổi và hoàn thiện hơn nữa, để đạt được điều đó, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Tăng cường các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện, tăng số lượng các cuộc kiểm tra đột xuất để phát hiện kịp thời các sai phạm trong quá trình quản lý và thực hiện chi ngân sách.

Xây dựng một quy trình thanh tra, kiểm tra một cách có hiệu quả, đảm bảo quy định, kỷ cương trong quá trình thực hiện. Thực hiện nghiêm quy định về quá trình thanh tra, kiểm tra; phải đảm bảo tính minh bạch, chính xác, tránh xảy ra tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; xây dựng phương án kiểm tra cụ thể để kịp thời phát hiện và xử lý các cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định trong quá trình quản lý và sử dụng ngân sách.

Phải có sự phối hợp giữa các cơ quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong các khâu của quá trình, các đoàn thanh tra của huyện phải phối hợp với các cơ quan, cán bộ cấp cơ sở để nắm bắt chính xác, rõ ràng tình hình hoạt động chi ngân sách của đơn vị; đồng thời cũng phải phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước và các đơn vị sử dụng ngân sách trong việc quản lý và sử dụng ngân sách.

Thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ về giám sát đầu tư, tăng cường công tác giám sát cộng đồng trong toàn bộ quá trình đầu tư, thực hiện giám sát từ việc cấp vốn đầu tư, quá trình sử dụng vốn và khảo sát, thẩm định dự án, đảm bảo tính hiệu quả trong sử dụng vốn và đảm bảo chất lượng của các dự án đầu tư.

Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý trong thực hiện kiểm tra, giám sát chi ngân sách của huyện; nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của các cán bộ thanh tra, có các văn bản hướng dẫn cụ thể để đạt được hiệu quả trong công việc. Chấp hành nghiêm các quy định, văn bản hướng dẫn, đảm bảo đội ngũ cán bộ đủ năng lực phẩm chất đạo đức để quá trình công tác được nghiêm minh, chính xác, không xảy ra tiêu cực như tình trạng nê nang nhau, nhận hối lộ làm cho công tác quản lý không đạt hiệu quả.

Sau khi mỗi cuộc thanh tra, kiểm tra phải có báo cáo cụ thể về tình hình kết quả công thanh tra, trình gửi lên cấp trên và đưa ra các biện pháp phù hợp nhằm xử lý triệt để vấn đề tránh tình trạng bỏ dờ, chỉ thực hiện kiểm tra và đưa ra biện pháp trên văn bản mà không đưa vào áp dụng gây bức xúc, ảnh hưởng đến người dân và công tác chi ngân sách của huyện.

3.2.5. Một số giải pháp khác

Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả của bộ máy quản lý chi NSNN cấp huyện, hoàn thiện bộ máy quản lý chi NSNN phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính, phân cấp quản lý kinh tế, tài chính giữa các cấp chính quyền huyện. Sắp xếp lại bộ máy quản lý tài chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Phân cấp chức năng, nhiệm vụ của các cấp quản lý một cách rõ ràng, phù hợp.

Hoàn thiện thể chế quy định, chính sách về thực hiện chi ngân sách, có những quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn của các cấp quản lý. Có các văn bản hướng

dẫn cụ thể đối với từng cơ quan đơn vị trong quá trình thực hiện một chu trình ngân sách.

Tiếp tục tăng cường thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác chi ngân sách của huyện. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách, các quy định, văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và các cấp lãnh đạo để đạt được hiệu quả trong công tác quản lý chi ngân sách.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính trên địa bàn huyện, khai thác sử dụng các phần mềm quản lý ngân sách để hỗ trợ công tác quản lý được diễn ra dễ dàng và chính xác hơn. Tiếp tục nâng cấp hệ thống ứng dụng tin học nhằm đẩy nhanh giải quyết các thủ tục hành chính, không gây lãng phí nguồn lực về thời gian và ngân sách. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về ngân sách của huyện, đảm bảo tính đầy đủ và công khai minh bạch của hệ thống ngân sách và những người quan tâm dễ dàng giám sát.

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1. Đối với cơ quan cấp Trung ương

Có phương án điều chỉnh, hoàn thiện các quy định của Luật ngân sách nhà nước để phù hợp với các mục tiêu phát triển của đất nước. Phân cấp rõ ràng trong bộ máy quản lý từ cấp Trung ương đến địa phương. Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh tế, tài chính và xác định rõ trách nhiệm của các cấp quản lý.

Ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết đối với các cơ quan quản lý ngân sách địa phương trong tình hình thay đổi các chính sách quản lý tài chính. Các Bộ, ngành Trung ương sớm trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn về cơ chế tài chính trong các ngành nghề Giáo dục đào tạo và dạy nghề, Y tế, Quốc phòng an ninh.

Thường xuyên rà soát, sửa đổi các quy định, tiêu chuẩn, định mức cho phù hợp với yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ.

Quy định sự phối hợp giữa các cơ quan, các cấp, các ngành trong việc đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn, định mức ban hành, phù hợp với từng địa phương, từng ngành nghề, lĩnh vực.

Thống nhất một số quy định về đầu tư theo Luật Đầu tư công và lập dự toán, quyết toán ngân sách theo Luật Ngân sách để nâng cao tính hiệu quả, khả thi trong chi ngân sách cho đầu tư phát triển.

3.3.2. Đối với tỉnh Hải Dương

UBND tỉnh Hải Dương cần phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính về việc ban hành các định mức, tiêu chuẩn chi ngân sách trên địa bàn tỉnh sao cho phù hợp với điều kiện phát triển của từng huyện thị.

Có quy định, hướng dẫn cụ thể đối với các cấp quản lý trong việc quản lý chi ngân sách; tiến hành thay đổi, điều chỉnh hoặc xóa bỏ các quy định cũ, không còn phù hợp với điều kiện thực tế.

Thực hiện phân cấp quản lý chi ngân sách, phân chia rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp quản lý tránh tình trạng trùng lặp thẩm quyền, đùn đẩy trách nhiệm của các cơ quan quản lý, phân cấp rõ ràng, phù hợp, đảm bảo tính chặt chẽ trong hệ thống quản lý và đồng bộ với phân cấp quản lý kinh tế xã hội, tổ chức bộ máy hành chính của từng địa phương.

Thực hiện việc phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với công tác quản lý ngân sách cấp dưới quyền, thực hiện công khai minh bạch trong việc phân bổ và sử dụng ngân sách, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh.

Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các quận huyện trong việc giải ngân, thanh toán nhất là đối với các nội dung chi do tỉnh thực hiện đấu thầu, tránh tình trạng chậm giải ngân, nợ đọng, gây ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý chi ngân sách.

3.3.3. Đối với huyện Bình Giang

Phân chia trách nhiệm quyền hạn của các cơ quan quản lý tài chính trên địa bàn, các cơ quan đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý chi ngân sách theo các quy định, văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Cần có sự phối hợp của các cơ quan: UBND huyện, Phòng TCKH, Kho bạc Nhà nước, và các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách về việc rà soát, giám sát các khoản chi theo mức dự toán đã được phê duyệt. Phòng TCKH có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan đơn vị về việc lập dự toán, chất hành và quyết toán chi ngân sách của đơn vị mình. Kho bạc Nhà nước nâng cao trách nhiệm của mình trong việc kiểm tra, kiểm toán các kết quả sử dụng và quyết toán ngân sách của các đơn vị, đảm bảo đúng với thực chi.

Nâng cao vai trò của đội ngũ cán bộ công chức viên chức trong công tác quản lý. Lựa chọn đội ngũ cán bộ có đủ tài, đức, chấp hành tốt các quy định tài chính đã được ban hành.

Tích cực tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý chi ngân sách trên địa bàn huyện, có các biện pháp xử lý thích hợp đối với các đơn vị vi phạm quy định về sử dụng ngân sách, nâng cao chất lượng công tác quản lý chi ngân sách của huyện.

3.4. Một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Qua việc tìm hiểu, phân tích thực trạng công tác quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang, vẫn còn một số vấn đề quan trọng cần tiếp tục nghiên cứu như sau:

Chất lượng của công tác dự toán chi ngân sách còn chưa cao, chưa sát với tình hình thực tế của huyện, cần có sự phân tích, nghiên cứu kỹ lưỡng để tìm ra giải pháp cải thiện công tác lập dự toán.

Tiếp tục cơ cấu lại các khoản chi sao cho phù hợp, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí, đảm bảo cân đối thu và chi, phù hợp các nguồn lực của huyện.

Kiểm soát các khoản chi cho đầu tư phát triển, thực hiện chi đúng, chi đủ, ưu tiên chi cho các dự án đầu tư quan trọng. Thực hiện tốt việc thanh toán, thu hồi, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành.

KẾT LUẬN

Hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách luôn là nhiệm vụ quan trọng của các cấp chính quyền huyện Bình Giang. Ngân sách là một công cụ tài chính quan trọng giúp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện vì vậy cần xây dựng bộ máy quản lý phù hợp, có hiệu quả để sử dụng tốt các nguồn lực từ ngân sách. Trong những năm qua, huyện Bình Giang đã tích cực xây dựng, đổi mới, hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước, triển khai thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công, Luật thực hành chống tham nhũng, thực hiện các Thông tư của Bộ Tài chính về quản lý một chu trình ngân sách và dưới sự chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền tỉnh Hải Dương.

Qua quá trình phân tích, đánh giá đã làm rõ được những lý luận về quản lý chi ngân sách, từ đó có cái nhìn tổng quát hơn về vai trò, tầm quan trọng của ngân sách và quản lý chi ngân sách cấp huyện. Kết quả điều tra, phân tích tình hình quản lý chi ngân sách của huyện Bình Giang trong giai đoạn 2018-2020 đã nêu rõ những điểm mạnh và điểm yếu trong hoạt động quản lý của địa phương. Trên cơ sở những nhận xét, đánh giá chi tiết đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường, hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách trên địa bàn huyện.

Hoàn thiện quản lý chi ngân sách là một nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi có sự tìm hiểu kỹ lưỡng, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp chính quyền, các ban ngành, lĩnh vực. Việc quản lý chi ngân sách phải phù hợp với các yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của địa phương. Huyện Bình Giang đã và đang không ngừng nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý chi NSNN trên địa bàn huyện cùng với sự triển khai phổ biến, sự tập trung chỉ đạo của các cấp lãnh đạo để phát huy tối đa vai trò của chi ngân sách, phục vụ các nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2015), *Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015*.
2. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2014), *Luật Đầu tư công số 19/2014/QH13 ngày 18/06/2014*.
3. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2013), *Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013*.
4. Chính phủ (2016), *Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước*, Hà Nội.
5. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn Nghị định 163/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước*, Hà Nội.
6. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách*, Hà Nội.
7. Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn*, Hà Nội.
8. Bộ Tài chính (2017), *Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ*, Hà Nội.
9. Phương Thị Hồng Hà (2006), *Giáo trình Quản lý NSNN*, NXB Hà Nội, Hà Nội.
10. Đặng Văn Du, Bùi Tiến Hạnh (2010), *Giáo trình Quản lý chi NSNN*, NXB Tài chính, Hà Nội.
11. Lê Hải Ngọc Châu (2016), *Quản lý ngân sách nhà nước tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh*, Luận văn Thạc sỹ, Học viện Hành chính Quốc Gia.

12. Nguyễn Ngọc Hà (2018), '*Quản lý chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam*', Luận văn Thạc sỹ Trường Đại học Thương Mại.

13. Nguyễn Thị Hậu (2019), '*Hoàn thiện hoạt động quản lý ngân sách nhà nước cấp huyện tại phòng tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế*', Luận văn Thạc sỹ, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

14. Phạm Thanh Phong (2020), '*Quản lý chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An*', Luận văn Thạc sỹ, Trường Đại học Thương Mại.

15. Ủy Ban nhân dân huyện Bình Giang (2018), Báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSDP năm 2018.

16. Ủy Ban nhân dân huyện Bình Giang (2019), Báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSDP năm 2019.

17. Ủy Ban nhân dân huyện Bình Giang (2020), Báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSDP năm 2020.

18. Nguyễn Trọng Tuệ (2020), „Xây dựng huyện Bình Giang sớm đạt đô thị loại IV“, Báo điện tử tỉnh Hải Dương, <http://m.baohaiduong.vn>.

19. Hoàng Công (2021), „Xây dựng huyện Bình Giang trở thành một trong 4 đô thị động lực của tỉnh Hải Dương“, Báo Hải Dương 24H, <http://haiduongtv.com.vn>.

20. Website Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương: <http://vpubnd.haiduong.gov.vn/>

21. Website Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang: <http://binhgiang.gov.vn/>